MỤC ĐÍCH & ĐƯỜNG LỐI

CƠ QUAN PHỔ THÔNG GIÁO LÝ ĐẠI ĐẠO

Cơ Quan Phổ Thông Giáo Lý không phải là một chi phái, cũng không phải của một cá nhân nào, hay một đoàn thể nào, mà phải là của toàn Đạo, một nhịp cầu nối liền tình huynh đệ, một điện đài thâu và phát những động năng thúc đẩy cho sự thống nhứt giáo lý, tức là tinh thần vậy, để các con sẽ gặp nhau, quy nguyên ở vị trí duy nhứt, tri và hành theo chánh pháp của Đại Đạo.

Đức Chí Tôn

Thiên Lý Đàn, 14-01 Ất Tỵ (15-02-1965).

ĐƠN TÂM

MỤC ĐÍCH & ĐƯỜNG LỐI CƠ QUAN PHỔ THÔNG GIÁO LÝ

NXB TÔN GIÁO

ĐƠN TÂM

MỤC ĐÍCH & ĐƯỜNG LỐI

CƠ QUAN PHỔ THÔNG GIÁO LÝ ĐẠI ĐẠO

NHÀ XUẤT BẢN TÔN GIÁO

MỤC ĐÍCH & ĐƯỜNG LỐI CƠ QUAN PHỔ THÔNG GIÁO LÝ ĐẠI ĐẠO

Quyển **60.1** trong Chương Trình Chung Tay Ấn Tống Kinh Sách Đại Đạo

CÙNG MỘT NGƯỜI VIẾT ĐÃ IN TRONG

CHƯƠNG TRÌNH CHUNG TAY ẤN TỐNG KINH SÁCH ĐẠI ĐẠO

NGHỆ THUẬT THUYẾT TRÌNH GIẢNG ĐẠO

Nxb Tôn Giáo, 2010.

DANH THẦY DANH ĐẠO

Nxb Tôn Giáo, 2010, 2012.

NÓI CHUYỆN CAO ĐÀI

Nxb Tôn Giáo, 2011, 2012.

SỨ MẠNG ĐẠI ĐẠO TAM KỲ PHỔ ĐỘ

Nxb Tôn Giáo, 2011, 2012.

MỤC ĐÍCH & ĐƯỜNG LỐI CƠ QUAN PHỔ THÔNG GIÁO LÝ ĐẠI ĐẠO

Nxb Tôn Giáo, 2013.

Soạn giả giữ bản quyền
All Rights Reserved © Vietnam 2013

ĐẠI ĐẠO TAM KỲ PHỔ ĐỘ

Chương Trình Chung Tay Ấn Tống Kinh Sách Đại Đạo

ĐƠN TÂM

MỤC ĐÍCH & ĐƯỜNG LỐI CƠ QUAN PHỔ THÔNG GIÁO LÝ ĐẠI ĐẠO

Nhà xuất bản **TÔN GIÁO**

Hà Nội 2013

Chung tay ấn tống lần thứ nhất năm ngàn bản
do Quý môn sanh Chiếu Minh (Long Vân Đàn, Mỹ Tho):
* Hiền tỷ **HUỆ MAI HƯƠNG**
(công quả 18.500.000 đồng).
* Chơn linh hiền huynh **THIỆN QUANG PHONG**
(công quả 15.000.000 đồng).
Thành kỉnh nguyện hồi hướng cho quốc thái dân an,
đạo pháp trường lưu, chánh giáo hoằng dương,
vạn linh thức tỉnh hồi đầu, đồng đăng bỉ ngạn.

Đôi Lời Tha Thiết

Quý vị vui lòng ***KHÔNG photocopy, KHÔNG*** *mua bán* bất kỳ kinh sách nào do Chương Trình *Chung Tay Ấn Tống Kinh Sách Đại Đạo* thực hiện. Trân trọng kính mời Quý vị liên hệ với **thánh thất Bàu Sen**, hoặc **các điểm phát hành** của chúng tôi tại các tỉnh, thành, quận, huyện để thỉnh các ấn phẩm chánh thức (kính biếu).

Kinh sách được ấn tống để kính biếu rộng rãi là nhờ có biết bao tấm lòng vàng của hàng hàng lớp lớp đạo tâm gần xa gởi gắm. Để không phụ lòng các bậc Mạnh Thường Quân ấy, xin Quý vị trân trọng giữ gìn kinh sách để truyền trao cho đúng người thật tâm tìm tu, học đạo. Chúng tôi chân thành biết ơn sự thấu hiểu, đồng cảm, và hợp tác chặt chẽ của Quý vị.

Ban Ấn Tống

Tiền bối HUỆ LƯƠNG Trần Văn Quế (1902-1980)
Tổng Lý Minh Đạo đầu tiên
của Cơ Quan Phổ Thông Giáo Lý Cao Đài Giáo Việt Nam
quả vị QUẢNG ĐỨC CHƠN TIÊN

Tiền bối Tổng Lý Minh Đạo HUỆ LƯƠNG Trần Văn Quế (X)
và các vị Thiên ân sứ mạng trong những năm đầu
khai sơn phá thạch hình thành trụ tướng
Cơ Quan Phổ Thông Giáo Lý Cao Đài Giáo Việt Nam.

Tiền bối THIỆN BẢO Ngô Chí Bình (1906-1987)
Tổng Lý Minh Đạo thứ hai của Cơ Quan Phổ Thông Giáo Lý
quả vị Bảo Tịnh Chơn Thánh

Mục Lục

LỜI NÓI ĐẦU 9

CHƯƠNG I

Tìm hiểu danh hiệu Cơ Quan Phổ Thông Giáo Lý 13

** Trích lục thánh giáo giải thích danh từ Cơ Quan Phổ Thông Giáo Lý Cao Đài Giáo Việt Nam* 19

CHƯƠNG II

Nguyên nhân và mục đích Ơn Trên thành lập Cơ Quan Phổ Thông Giáo Lý 29

CHƯƠNG III

Chiều rộng và chiều dài của con đường sứ mạng 39

CHƯƠNG IV

Đường lối hành đạo thuần chân vô ngã đối với chi phái và tôn giáo 60

CHƯƠNG V

Đường lối hành đạo thuần chân vô ngã đối với nội bộ Cơ Quan: tu thân 74

CHƯƠNG VI

Những lời dặn dò và phủ dụ đặc biệt của Ơn Trên 89

THAY LỜI KẾT 101

Lời Nói Đầu

Mục Đích Và Đường Lối Cơ Quan Phổ Thông Giáo Lý Đại Đạo được biên soạn vào cuối thu Mậu Ngọ (1978).[1] Tài liệu hoàn toàn trích trong những lời dạy của Ơn Trên, chúng tôi chỉ có phần công quả nhỏ nhoi là sưu tập, sắp xếp thành đề mục để minh họa trung thực chân diện mục của Cơ Quan, để bản thân học và hành, đồng thời chia sẻ với quý đạo hữu cũng như những vị thiện tâm muốn tìm hiểu về Cơ Quan.

Thật vậy, qua việc ôn học thánh ngôn thánh giáo có thể nhận thức rõ là chúng ta đang được hưởng một gia sản vô giá, đúng như lời dạy của Đức Giáo Tông Vô Vi sau khi Cơ Quan vừa được hai tuổi đạo:

"Nhưng nếu chư đệ muội bình tĩnh để tìm nơi trí óc những lời các Đấng dạy trong hai năm qua, rồi sẽ sáng suốt và thấy rõ ràng một bức địa đồ, một kho lương thực, một bầu nước mát để cụ túc cho chư đệ muội trên viễn đồ thiên lý." [2]

Cơ Quan Phổ Thông Giáo Lý ra đời do thánh ý Thiên cơ, do đức hiếu sanh của Đại Từ Phụ. Thế nên khi Cơ Quan mới thành lập (1965), Đấng Chí Tôn đã thêm một lần xác định với lời than thở:

[1] Bấy giờ còn mang danh xưng là *Cơ Quan Phổ Thông Giáo Lý Cao Đài Giáo Việt Nam*.
[2] Thiên Lý Đàn, 26-7 Đinh Mùi (31-8-1967).

"Chúng sanh đau khổ, chính Thầy đau khổ. Chúng sanh ly tán như lòng Từ Phụ ly tan.

Linh căn là hiện bản thân Thầy,
Một khối Linh Quang chiết xuống đây.
Chúng nó khổ đau, Thầy cũng thế,
Làm sao sớm dứt cảnh tình này?! [3]

Thương Thầy mến Đạo, muốn tìm ra đáp án cho câu hỏi trên đây của Đấng Trời Cha, đương nhiên đàn con ngoan hiếu thảo của Thầy Mẹ còn phải ra sức gắng công tu học và ráo riết thực thi rất nhiều đại sự trọng yếu. Trong số những trọng yếu đại sự đó ắt hẳn có việc chung tay góp sức vào việc vận hành của Cơ Quan bởi lẽ, như Ơn Trên nhiều lần nhắc nhở, *Cơ Quan là bộ máy sau cùng của Đại Đạo*.[4]

Cơ Quan là một bộ máy (*mécanisme*). Kỹ sư thạo việc lành nghề mỗi khi tiếp cận một bộ máy mà họ hãy còn mới lạ thì điều tiên quyết là nghiên cứu bản vẽ kỹ thuật của nó. Chúng tôi tha thiết ước mong rằng tập sách nhỏ này có thể được xem như một bản vẽ kỹ thuật, giúp chúng ta lãnh hội chức năng và cơ chế hoạt động của guồng máy sau cùng của Đại Đạo.

Bản thảo này hoàn tất hơn ba mươi năm trước. Ngày nay, những thánh huấn của Ơn Trên được sưu tập và trích lục nơi đây vẫn còn nguyên vẹn ý nghĩa trọng yếu và diệu dụng công năng là khuôn vàng thước ngọc làm cẩm nang

[3] Minh Đức Đàn, 10-7 Ất Tỵ (06-8-1965). *Thánh Giáo Sưu Tập Năm Ất Tỵ (1965)*. Hà Nội: Nxb Tôn Giáo, 2010, tr. 185.
[4] Thiên Lý Đàn, 14-01 Bính Ngọ (04-02-1966). *Thánh Giáo Sưu Tập Năm Bính Ngọ - Đinh Mùi (1966-1967)*. Hà Nội: Nxb Tôn Giáo, 2010, tr. 66.

cho chúng ta thấu hiểu mục đích và đường lối Cơ Quan, ngõ hầu tu học, hành đạo đúng theo thánh ý, góp phần làm tròn đặc nhiệm của Cơ Quan trong công cuộc thống nhứt và quy nguyên Đạo nhà, phụng sự Thiên cơ.

Xưa nay không ai nạm được tất cả châu báu trên thế gian vào một chiếc vòng, cũng không một sợi dây nào có thể xâu chuỗi trọn vẹn hết thảy mọi viên ngọc quý. Tương tự như thế, Cơ Quan Phổ Thông Giáo Lý là một đại sự nhân duyên được Đức Chí Tôn đặt để, đương nhiên một quyển sách nho nhỏ, mỏng manh không bao giờ dám cao vọng chở chuyên được hết lời Tiên tiếng Phật giãi bày về mục đích và đường lối Cơ Quan.

Tuy nhiên, Đức Vạn Hạnh Thiền Sư đã cảm thông và từ bi phủ dụ, khuyến khích:

"*Hiểu một việc, làm một việc. Hiểu một đoạn đường nên dìu dẫn kẻ khác đi trên đoạn đường ấy. Hiểu một lời chơn lý, nên phổ truyền lời chơn lý ấy cho kẻ khác. Hiểu một quyển kinh, nên đem quyển kinh ấy phổ biến cho kẻ khác cùng hiểu.*

Việc làm với tâm thành chí chánh chí chơn, vô tư kỷ tư lợi, đó là đã làm được việc đạo trong đời của mình rồi. Đừng bao giờ có mặc cảm rằng đợi học hỏi nghiên cứu cho cùng tận rồi mới đem phổ truyền cho kẻ khác.

Đạo pháp trường lưu, bao la lớn rộng, nào ai dám nói rằng mình đã hiểu rốt ráo, biết tận cùng, dầu đó là hàng Phật Tiên Thánh Thần, và các bậc ấy vẫn còn đang học đạo kia mà, nhưng vẫn hành đạo luôn luôn." [5]

[5] Minh Lý Thánh Hội, 01-8 Kỷ Dậu (12-9-1969).

Nương theo lời bảo ban của Đức Thiền Sư, chúng tôi xin hân hạnh ấn tống *Mục Đích Và Đường Lối Cơ Quan Phổ Thông Giáo Lý Đại Đạo*, với ước nguyện cùng nhau góp phần làm sáng danh nghĩa Cơ Quan Phổ Thông Giáo Lý.

Chúng tôi chân thành biết ơn quý đạo hữu, đạo tâm gần xa trong Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ đã hoan hỷ chung tay công quả, trợ duyên cho quyển sách này ra đời và nhờ thế mà mục đích và đường lối cao đẹp của Cơ Quan Phổ Thông Giáo Lý được phổ biến rộng khắp.

Kính nguyện Ơn Trên chan rưới phúc lành đến tất cả những vị thiện tâm đã không ngừng ủng hộ công cuộc hoằng dương chánh pháp Kỳ Ba.

Cầu xin Đức Chí Tôn và Đức Giáo Tông Đại Đạo chứng chiếu tấc lòng thành của đệ tử.

Nam mô Cao Đài Tiên Ông Đại Bồ Tát Ma Ha Tát.

Nam mô Giáo Tông Vô Vi Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ Thái Bạch Kim Tinh.

Mạnh xuân Quý Tỵ (2013)

ĐƠN TÂM

CHƯƠNG I

TÌM HIỂU DANH HIỆU CƠ QUAN PHỔ THÔNG GIÁO LÝ

Cơ Quan Phổ Thông Giáo Lý khi mới thành lập có tên là *Cơ Quan Phổ Thông Giáo Lý Cao Đài Giáo Việt Nam.* Số người thắc mắc về danh hiệu này chẳng phải là không có. Thắc mắc, cho rằng hai chữ *Việt Nam* đã đóng khung làm hạn hẹp tầm quan trọng của sứ mạng Cao Đài.

Đây là một tư tưởng tốt nhưng còn chưa hiểu rõ thánh ý.

Sau khi Cơ Quan ra đời được hai năm, Đức Giáo Tông Đại Đạo Thái Bạch Kim Tinh dạy: *"Nhưng nếu chư đệ muội bình tĩnh để tìm nơi trí óc những lời các Đấng dạy trong hai năm qua, rồi sẽ sáng suốt và thấy rõ ràng một bức địa đồ, một kho lương thực, một bầu nước mát để cụ túc cho chư đệ muội trên viễn đồ thiên lý."* [1]

Để thấy rõ đường đi nước bước trong *bức địa đồ* (hiểu theo nghĩa rộng) mà Ơn Trên ban trao, chúng ta hãy phối hợp các thánh giáo lại, rồi so sánh các từ ngữ mà Ơn Trên dùng tùy theo những vấn đề mà Ơn Trên đề cập trong suốt thời gian qua.

1. CƠ QUAN PHỔ THÔNG GIÁO LÝ CAO ĐÀI GIÁO VIỆT NAM

Danh hiệu này được rất nhiều thánh giáo nói tới, nhứt là

[1] Thiên Lý Đàn, 26-7 Đinh Mùi (31-8-1967).

trong những năm đầu Ơn Trên thành lập Cơ Quan. Điển hình là thánh giáo tại thánh thất Nam Thành ngày 13-02 Bính Ngọ (04-3-1966), Đức Ngôi Hai Giáo Chủ Ngô Minh Chiêu giải thích ý nghĩa từng chữ trong danh hiệu *Cơ Quan Phổ Thông Giáo Lý Cao Đài Giáo Việt Nam.*[2]

2. CƠ QUAN PHỔ THÔNG GIÁO LÝ CAO ĐÀI GIÁO QUỐC NGOẠI

Đức Chí Tôn dạy:

"Ngoài ra, Thầy có thể ban ơn khi nào các con đủ khả năng lập thành một Cơ Quan Phổ Thông Giáo Lý Cao Đài Giáo quốc ngoại." [3]

3. SỨ MẠNG PHỔ THÔNG GIÁO LÝ ĐẠI ĐẠO

Đức Thượng Trung Nhựt và Ngọc Lịch Nguyệt cùng dạy:

"Chúng Tiên Huynh nói rõ hơn: Chẳng những trách nhiệm chánh thức trong Cơ Quan, mà tất cả các em lãnh đạo giáo đồ ở các nơi cũng đều phải có một tinh thần tổng hợp phổ thông giáo lý Đại Đạo như Cơ Quan, phải xem Cơ Quan là guồng máy vận hành cho các hệ thống cùng dính liền với nhau trong trật tự, hầu thành một hệ thống chung của Đại Đạo để phục hưng chánh pháp, cứu rỗi nhơn sanh.

Hội mười hai tuần huờn vận chuyển,
Lập Tam Kỳ thực hiện lý quy nguyên,
Giữa trùng dương thấp thoáng bóng con thuyền,
Đang lướt sóng buồm trương miền trần tục.

[2] Xem thêm *Trích lục thánh giáo,* đính kèm sau Chương I.
[3] Cơ Quan Phổ Thông Giáo Lý, 30-9 Canh Tuất (29-10-1970).

Để cứu vớt linh hồn còn lặn hụp,
Để gọi kêu người đang đắm đuối cảnh đê mê,
Thoát hồng trần khổ hải muôn bề,
Cổi nghiệp chướng đang nặng nề đeo đẳng.
Trong lúc đó hỡi ai là sứ mạng?
Lúc giông cuồng gió loạn vững tay chèo,
Nhìn mục phiêu Đại Đạo cố lần theo,
Noi chơn lý lựa vèo toan lướt tới.[4]

Đức Giáo Tông Đại Đạo Thái Bạch Kim Tinh dạy:

"*Giáo lý Đạo Trời cốt đem lại những gì hạnh phúc cho vạn loại, cho tất cả mọi tầng lớp chúng sanh, không riêng cho lớp người nào, cho tôn giáo nào, cho phe phái nào. Nếu có riêng là riêng cho những người dục vọng bại hoại lương tri. Còn sự phổ thông giáo lý Đại Đạo cũng không dành riêng cho lớp người nào. Ai cũng có thể làm được, miễn là hiểu được đường lối, mục đích và chủ trương cao cả của nó.*" [5]

Phối hợp và đối chiếu các từ ngữ trên, ta thấy *Cơ Quan Phổ Thông Giáo Lý Cao Đài Giáo Việt Nam* và *Cơ Quan Phổ Thông Giáo Lý quốc ngoại* là những danh hiệu đánh dấu hai giai đoạn tổ chức theo trình tự thời gian cần thiết cho việc chuẩn bị, giai đoạn trước tạo điều kiện cho giai đoạn sau. *Việt Nam* hay *quốc ngoại* nói lên tầm hoạt động nối tiếp nhau và bổ túc nhau trong không gian.

[4] Thánh tịnh Ngọc Minh Đài, 15-02 Đinh Mùi (24-3-1967). *Thánh Giáo Sưu Tập Năm Bính Ngọ - Đinh Mùi (1966-1967).* Hà Nội: Nxb Tôn Giáo, 2010, tr. 193-194.

[5] Thánh tịnh Ngọc Minh Đài, 15-7 Bính Ngọ (20-8-1967). *Thánh Giáo Sưu Tập Năm Bính Ngọ - Đinh Mùi (1966-1967).* Hà Nội: Nxb Tôn Giáo, 2010, tr. 251.

Dĩ nhiên, trước phải xây móng đắp nền, tạo cơ sở, tạo điều kiện tại đất nước được chọn để gieo giống này. Đến khi nào tổ chức được vững vàng, vai trò sứ mạng được tiến hành khả quan, tạo được *"kỳ đài cờ Đạo trương cao"*,[6] chừng đó sẽ là lúc ngâm vang lời Đức Giáo Tông Lý Bạch:

PHỔ là rộng khắp ngoài thế giới,
THÔNG là nguồn suốt tới muôn phương,
GIÁO là dạy nẻo chỉ đường,
LÝ là lẽ thiệt chủ trương thới bình.[7]

Dù là giai đoạn có tầm hoạt động ở Việt Nam hay truyền ra quốc ngoại, *sứ mạng vẫn là phổ thông giáo lý Đại Đạo*, hay vắn tắt hơn, ngắn gọn hơn là *phổ thông giáo lý*.

Về mặt sứ mạng thì Cơ Quan Phổ Thông Giáo Lý không thuộc chi phái, không thuộc hội thánh nào, cũng chẳng phục vụ riêng cho tôn giáo nào, mà theo lời Đức Giáo Tông Đại Đạo Thái Bạch Kim Tinh thì Cơ Quan phục vụ cho "*cuộc quy hợp cuối cùng của tam nguơn hạ thế, không riêng trong nội bộ Cao Đài, mà phải toàn cả vạn giáo đồng quy nhất lý*." [8]

Đức Như Ý Đạo Thoàn Chơn Nhơn nhắn nhủ:

"Lão muốn nói Cơ Quan Phổ Thông Giáo Lý là thể hiện, nếu không muốn nói là hậu thân hay chiếc biến thân

[6] Tại thánh đường Tỉnh Đạo Quảng Tín, 11-7 Canh Tuất (12-8-1970), Đức Trần Hưng Đạo Vương dạy: *"Hãy cố gắng xây dựng thánh đường nội tâm được chắc chắn, thêm uy nghi xán lạn. Thánh đường nội tâm mới là nhà chung chi phái, là kỳ đài cờ Đạo trương cao vậy."*

[7] Thiên Lý Đàn, 20-5 Ất Tỵ (19-6-1965). *Thánh Giáo Sưu Tập Năm Ất Tỵ (1965).* Hà Nội: Nxb Tôn Giáo, 2010, tr. 155.

[8] Thiên Lý Đàn, 09-5 Canh Tuất (08-10-1970).

của danh nghĩa đại đồng ngày trước mà chư Thiên mạng ít ai để ý tới. Thế thì Cơ Quan này sẽ là Cơ Quan của đại đồng đối với Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ, vì tinh thần nó nằm trong danh nghĩa ấy." [9]

*

Khi dạy về nguyên nhân thành lập Cơ Quan Phổ Thông Giáo Lý Cao Đài Giáo Việt Nam, Đức Chí Tôn nhắc nhở:

"*Ngoài ra, Thầy có thể ban ơn khi nào các con đủ khả năng lập thành một Cơ Quan Phổ Thông Giáo Lý Cao Đài Giáo quốc ngoại*." [10]

Từ lời dạy này của Đức Chí Tôn chúng ta có thể suy ra:

① Có lưu tâm lưu ý tới lời dạy về *Cơ Quan Phổ Thông Giáo Lý Cao Đài Giáo Việt Nam*, và có đem đối chiếu với *Cơ Quan Phổ Thông Giáo Lý Cao Đài Giáo quốc ngoại* thì mới thấu hiểu được ý nghĩa của danh hiệu *Cơ Quan Phổ Thông Giáo Lý Cao Đài Giáo Việt Nam*.

② Có lưu tâm lưu ý lời dạy này của Đức Chí Tôn, chúng ta mới hình dung được những chặng đường sứ mạng thênh thang phía trước của Cơ Quan. Thầy nhắc nhở:

"*Các con ôn lại lời Thầy năm xưa đã dạy: Thầy đem Đạo đến thế gian này để cứu rỗi tất cả vạn linh, chớ không phải vì một sắc dân nào. Vì thế nên ngày nay, đã đến lúc cần phổ cập Đạo Thầy cho tất cả nhân loại, để chúng nó biết Thầy, hiểu Đạo mà tìm lại nguồn gốc của tình thương, để hầu sớm chấm dứt cảnh tương tàn tương sát*." [11]

③ "*Ngoài ra, Thầy có thể ban ơn khi nào*…" Hai chữ *có thể* (thay vì chữ *sẽ*) khiến chúng ta phải suy nghĩ. Cũng vậy, hai chữ *khi nào* có nghĩa là *nếu, với điều kiện*. Vậy thì, với lòng chờ trông vạn linh sanh chúng sớm được cứu độ, Đức Thượng Đế sẽ ban ơn với điều kiện con cái Ngài đủ khả năng thành lập một cơ quan phổ thông giáo lý Cao Đài ra nước ngoài.

Trên đây đã lấy lý thực tiễn mà trình bày rằng giai đoạn Cơ Quan Phổ Thông Giáo Lý Cao Đài Giáo Việt Nam đã mở màn để tạo điều kiện cho giai đoạn kế tiếp là Cơ Quan Phổ Thông Giáo Lý Cao Đài Giáo quốc ngoại, nhưng giai đoạn nào cũng có thời điểm của Thiên cơ:

Bánh xe tiến hóa không ngừng,
Hướng đạo người ơi, bước lẹ chưn.

*

[9] Vĩnh Nguyên Tự, 03-12 Kỷ Dậu (10-01-1970).
[10] Cơ Quan Phổ Thông Giáo Lý, 30-9 Canh Tuất (29-10-1970).
[11] Thiên Lý Đàn, 14-01 Bính Ngọ (04-02-1966). *Thánh Giáo Sưu Tập Năm Bính Ngọ - Đinh Mùi (1966-1967).* Hà Nội: Nxb Tôn Giáo, 2010, tr. 66.

TRÍCH LỤC THÁNH GIÁO

GIẢI THÍCH DANH TỪ CƠ QUAN PHỔ THÔNG GIÁO LÝ CAO ĐÀI GIÁO VIỆT NAM [phần 1] [1]

Thánh thất Nam Thành
Tuất thời, 13-02 Bính Ngọ (04-3-1966)

THI

Vốn thích an nhàn chốn động Tiên,
Nhưng vì thế loạn, Đạo chinh nghiêng,
Đồng chung nhiệm vụ kỳ nguơn hạ,
Đành gác thanh vân đến điện tiền.

Ngôi Hai Giáo Chủ Ngô Minh Chiêu

Bần Đạo chào chư Thiên mạng. Chào mừng chư hiền đệ, hiền muội trung đàn.

Vâng thánh sắc Tam Giáo Thánh Nhơn, Bần Đạo đến đây cùng chư hiền đệ, hiền muội để giải thích danh từ Cơ Quan Phổ Thông Giáo Lý Cao Đài Giáo Việt Nam. Miễn lễ. Đàn trung an tọa đẳng đẳng.

Chư hiền đệ, hiền muội nghe Bần Đạo giải thích đây:

Cơ Quan Phổ Thông là bộ máy điều hòa rộng khắp cả.

Giáo Lý là dạy lẽ Đạo. Chữ *Lý* nơi đây cần hiểu rõ thêm rằng từ thuở chưa dựng nên trời đất, ở trong khoảng không gian có một khối khí thanh mờ mịt, yên lặng, trống không

[1] Cơ Quan Phổ Thông Giáo Lý, *Thánh Giáo Sưu Tập Năm Bính Ngọ - Đinh Mùi (1966-1967)*. Hà Nội: Nxb Tôn Giáo, 2010, tr. 69-71.

mà vẫn vần vần khắp chốn. Trong cái khối ấy có một điểm sáng. Đó là Lý, mà cũng là ngôi Thái Cực. Lý biến hóa âm dương. Âm dương ngưng tụ, tạo thành càn khôn vạn vật. Lão Tử tạm gọi là Đạo, vì sự cao siêu mầu nhiệm biến hóa vô cùng, gượng kêu là Đại Đạo. Lý là Đại Đạo. Lý Đạo hay Đạo lý vẫn ở khắp mọi nơi.

Quân minh thần trung là Đạo lý. Phụ từ tử hiếu là Đạo lý. Phu thê tương ái, huynh đệ tương thân, bằng hữu tương tín là Đạo lý. Đạo lý không những ở trong hình thức tu hành mà thôi, lại còn ở trong khắp vạn vật chi linh. Có Đạo lý thì cỏ cây được sanh trưởng thâu tàng. Có Đạo lý thì vật mới được noãn thai thấp hóa. Có Đạo lý thì người mới được tấn thối trường tồn, v.v... Đạo lý vẫn ở trong các sinh hoạt, từ cái hết sức lớn đến cái hết sức nhỏ. Đạo lý là sự hằng sống của muôn loài vạn vật. Đạo lý là sự điều hành càn khôn vũ trụ, năm tháng ngày giờ...

Còn năm chữ **Cao Đài Giáo Việt Nam**.

Cao Đài là một tá danh của Thượng Đế khi đến mở Đạo tại Việt Nam. Nay để chỉ sự ứng dụng cho Cơ Quan Phổ Thông Giáo Lý.

Đài cũng là cái đài. Cái đài tối cao trọng đại, chứa đựng từ bi cảm ứng trung thứ, tam quy ngũ giới, tam nguơn ngũ hành, tam cang ngũ thường. Đài là nơi, là vị trí tập trung tất cả xu hướng đạo giáo hay tôn giáo, phát tiết ra từ nơi đây bao nhiêu sự nhiệm mầu cao siêu huyền bí.

Còn chữ *Giáo* sau này, là tôn giáo hay là đạo giáo chớ không phải giáo là dạy. Tôn giáo là cửa vào Đại Đạo, vào chơn lý.

Còn hai chữ *Việt Nam*. Việt Nam là thời kỳ thứ ba mà

cũng là thời kỳ chót Thượng Đế đến đây mở Đạo. Việt Nam là cái rún của năm châu, tất cả đâu đâu cũng đổ dồn về rún. Từ Phật Pháp Tăng, Nho Lão Thích, đều cũng đi vào trong ngưỡng cửa đó, để nhìn chung lý Đạo là lý duy nhứt của Thượng Đế.

Vì sự kiện trọng đại như vậy nên người tín đồ của Thượng Đế không phân chấp ngã nhĩ, chẳng luận sắc tóc màu da, không chia chi rẽ phái, không nhìn nhận sự chia rẽ giữa các hình thức tôn giáo, vì chỉ có một bàn tay của Thượng Đế tùy thời kỳ, tùy trình độ địa phương, tùy duyên nghiệp, đến mở Đạo cứu đời. Người tín đồ Cao Đài luôn luôn tôn trọng các xu hướng tín ngưỡng, đem tình thương hòa đồng khắp cả mọi giới, đem thiện cảm gieo rắc mọi nơi, để người người đều nhìn nhận cái lý duy nhứt là cứu thế qua khỏi cơ tận diệt, hầu xây dựng hòa bình hạnh phúc nhân loại dưới ngưỡng cửa Đài Cao.

Hôm nay, Bần Đạo vui vẻ chứng kiến ngày đánh dấu tươi đẹp của Cơ Quan. Nhơn danh một hàng Tiền Bối Khai Minh Đại Đạo, chấp nhận đường lối hành đạo của Cơ Quan, nên thỉnh lịnh Tòa Tam Giáo Thánh Nhơn đến đây giải thích, định nghĩa danh từ *Cơ Quan Phổ Thông Giáo Lý Cao Đài Giáo Việt Nam* để cho chúng sanh không còn hiểu lầm trong định nghĩa chật hẹp như thời gian qua.

Ngày Cơ Quan được thọ lãnh Thánh Dụ Quy Điều, tưởng lại sự giải thích của Bần Đạo đã kịp thời đúng lúc. (…) Bần Đạo ban ơn lành toàn thể chư hướng đạo, hiền đệ, hiền muội và sẽ luôn luôn cùng các bậc Tiền Bối hộ trì sự hành đạo thành tâm thiệt ý của toàn thể. Bần Đạo xin thăng.

GIẢI THÍCH DANH TỪ CƠ QUAN PHỔ THÔNG GIÁO LÝ CAO ĐÀI GIÁO VIỆT NAM [phần 2] [2]

Thánh tịnh Ngọc Minh Đài
Tuất thời, 01-3 Bính Ngọ (22-3-1966)

Ngô Minh Chiêu

Bần Đạo mừng chư hiền đệ, hiền muội. Miễn lễ. Đồng an tọa để đàm đạo như thuở xưa.

Bần Đạo may duyên lánh cõi tục trần, nhưng cũng không thể yên ngồi khi thế loạn, đạo chinh nghiêng, nên đồng góp tay vào việc hoằng dương giáo lý, quảng truyền chơn pháp, hầu cứu cánh cơn biến loạn ở trần hoàn.

Bần Đạo vừa rồi đã lãnh lịnh Tam Trấn để giải thích danh từ Cơ Quan Phổ Thông Giáo Lý Cao Đài Giáo Việt Nam, nhưng Bần Đạo còn muốn giải thích bằng loại ngâm khúc để chư hiền phổ biến cho toàn Đạo dễ đọc, dễ nhớ, nên nhân khi chuyển đàn kiểm thảo, Bần Đạo thỉnh lịnh Tam Giáo giáng cơ trong giờ nầy hầu tiếp nối công việc cùng chư hiền đệ, hiền muội. Vậy chư hiền đệ, hiền muội hãy tịnh tâm để nghe Bần Đạo giải đây.

BÀI

Đoạn I: **Cơ Quan Phổ Thông Giáo Lý**

Thuở chưa dựng nên ngôi trời đất,
Khoảng không gian mịt mịt mờ mờ,
Hỗn nhiên một khối ban sơ,
Vần vần luân chuyển gồm cơ nhiệm mầu.

[2] Cơ Quan Phổ Thông Giáo Lý, *Thánh Giáo Sưu Tập Năm Bính Ngọ - Đinh Mùi (1966-1967)*. Hà Nội: Nxb Tôn Giáo, 2010, tr. 72-79.

Khí khinh khinh rộng sâu tỏa khắp,
Ánh huyền huyền bền chặt lưu hành,
Vô hình, vô tình, vô danh,
Cưỡng viết Đại Đạo, hóa sanh vô cùng.

Tượng một điểm tựu trung duy nhứt,
Là Lý, ngôi Thái Cực Thánh Hoàng,
Vận hành phân khí tạo đoan,
Âm dương ngưng tụ thế gian lập thành.

Một Lý ấy hóa sanh vạn vật,
Gồm chung bầu trời đất chở che,
Ngũ hành luân chuyển mọi bề,
Thâu tàng sanh trưởng xuân hè thu đông.

Vật vật cũng Lý đồng sanh hóa,
Nhơn nhơn đều Đạo cả dưỡng nuôi,
Noãn thai thấp hóa vô hồi,
Trường tồn tiến thối cõi đời tam nguơn.

Có trời đất, có nhơn có vật,
Có đạo mầu trời đất định phân,
Thế nên khắp chốn hồng trần,
Đều do lý Đạo tạo phần hữu vô.

Lý Đạo vẫn bày phô mọi cảnh,
Lý Đạo là Thiên tánh phát ban,
Chẳng riêng tu sĩ đạo tràng,
Chẳng riêng xuất thế tham thoàn mà thôi.

Người sanh giữa cõi đời là Đạo,
Đạo là đường toàn hảo toàn chân,
Quân thị quân, thần thị thần,
Ấy là lý Đạo trong phần nước non.

Phụ từ mới dạy con tử hiếu,
Phu thê hòa nên điệu sắt cầm,
Đệ huynh nghĩa trọng tình thâm,
Bằng hữu hữu tín tri âm hòa đồng.

Đó lý Đạo trong vòng nhơn thế,
Phận làm người hồ dễ mấy ai,
Tu thân định mạng an bài,
Thì đâu thế sự ngày nay điêu tàn!

Người tu niệm là toan giải thoát,
Thoát những gì? Cực lạc nơi đâu?
Trong khi nhân loại đau sầu,
Làm sao độc thiện? Làm sao thanh nhàn?

Muốn giải thoát, tìm đàng lánh tục,
Muốn trở về cõi phúc thiên nhiên,
Hiểu rằng lý Đạo vô biên,
Thường hành nhựt dụng không riêng cảnh nào.

Từ vương bá quyền cao chức trọng,
Từ công hầu lao động thứ dân,
Tánh thiện cùng với bản thân,
Trong nguồn sanh hoạt, trong phần hành vi.

Không tham dục lương tri mới hiện,
Không vọng cầu tánh thiện chẳng dời,
Máy linh lãnh chốn cõi trời,
Đem làm nghiệp dụng trong đời vi nhơn.

Đây là cảnh tu chơn tá giả,
Hãy tìm đường tiến hóa huờn nguyên,
Háo sanh đức cả không riêng,
Thánh phàm, cực lạc, não phiền do ta.

Lập Cơ Quan dung hòa đạo lý,
Đem hữu hình phục thỉ hư vô,
Không còn dùng thuyết mơ hồ,
Cho nhân loại phải mê đồ trầm luân.

Nhìn sắc tướng rồi phân nhĩ ngã,
Dấy lòng tham chác họa cho đời,
Háo sanh là đức của Trời,
Con đường tận diệt tự người tìm sang.

Nầy hướng đạo Cơ Quan Giáo Lý,
Nhận lời ta khắc kỷ chánh tâm,
Kịp thời cứu cảnh luân trầm,
Mượn nơi cảnh giả mà tầm nguồn chơn.

Đoạn II: **Cao Đài Giáo Việt Nam**

Cao Đài *chỗ Thiên nhơn hiệp nhứt,*
Tá danh hầu cứu vớt vạn linh,
Trong cơn thay xác đổi hình,
Hạ nguơn mạt kiếp phục sinh tánh lành.

Giáo*, tôn giáo lập thành cửa đạo,*
Khi hoàn cầu điên đảo họa tai,
Trần gian lố bóng Cao Đài,
Đông tây nam bắc hoằng khai chơn truyền.

Kìa chánh giáo Phật, Tiên, Gia, Lão,
Khai sanh môn lập Đạo nơi nơi,
Đều do nguyên lý của Trời,
Thác sanh cõi thế cứu đời độ dân.

Cảm ứng trước mở đường chánh đạo,
Khi người còn hoài bão thiên lương,

Thiện cảm trực ứng thượng từng,
Ác cảm tạo nghiệp sa chân luân hồi.

Biển trần khổ giam người trần tục,
Bến mê đồ câu thúc mê nhơn,
Vì chưng rời bỏ tánh chơn,
Mạnh đành hiếp yếu không phân dữ lành.

Đấng Thượng Đế vì tình Tạo Hóa,
Chiết linh quang xuống ngã hồng trần,
Mượn nơi chí trọng các lân,
Hy sinh phá chấp gieo mầm từ bi.

Chịu khổ hạnh bồ đề tịnh tọa,
Đem huyễn thân túc xá kim thân,
Tây Phương giải thoát nhơn quần,
Nghìn năm lịch sử trọng phần Thế Tôn.

Muốn cứu vãn quốc hồn dân tộc,
Lập nền nhân Khổng học Nho gia,
Mở đường trung thứ dung hòa,
Đại đồng chánh nghĩa nước nhà trị an.

Đem diệu pháp huy hoàng Đại Đạo,
Dụng huyền năng trọng bảo nguyên nhân,
Vì chưng sa chốn biển trần,
Không còn linh tánh mất phần thiện tâm.

Quên đức cả cao thâm sanh hóa,
Chẳng kỉnh vì gây họa Tây Âu,
Muốn cho thiện ác đáo đầu,
Chiết thân xuống thế ngõ hầu cứu nguy.

Đem giọt máu để vì nhân loại,
Chuộc tội người chẳng trái luật công,

Lập nên Thánh Chúa đại đồng,
Biểu dương Thiên luật chí công trị vì.

Đó cảm ứng từ bi trung thứ,
Đây công bình nắm giữ nguyên nhân,
Mở toang các cửa nơi trần,
Khai Minh Đại Đạo độ lần chúng sinh.

Nay trung ương sắc huỳnh mồ kỷ,
Rún năm châu bốn bể là đây, [**Việt Nam**]
Cũng nơi vạn pháp phô bày,
Tam tông quy lập Cao Đài chơn tông.

Hiểu mọi lẽ Phổ Thông Giáo Lý,
Cùng tận tường cơ chỉ pháp môn,
Là đem lại kiếp sanh tồn,
Trong vòng nhân loại dập dồn nạn tai.

Cùng gặp gỡ Cao Đài Đại Đạo,
Hòa lý chơn cởi tháo hữu hình,
Đừng vì sắc phái âm thinh,
Đừng vì mặc cảm chia tình đó đây.

Nặng xu hướng rồi gây ảnh hưởng,
Để tôn thờ sắc tướng hiện thân,
Quên tình đạo ở tinh thần,
Đạo thành cũng tại nguyên nhân hợp đồng.

Nay Bần Đạo vì lòng mến Đạo,
Đem công tâm chỉ giáo đạo tâm,
Cùng nhau tìm hiểu lý thâm,
Là phương cứu cánh đọa trầm ngày mai.

(…) Mừng chung tất cả đều được trọn ơn lành của Đấng Chí Tôn. Thăng.

"Công quả cùng danh nghĩa Đạo các hiền đệ muội không phải mỗi lúc đều có thể làm được, mà chỉ trong cơ hội thuận tiện nhứt trong kỳ nguơn hạ. Nếu trễ qua, không bao giờ cơ hội ấy trở lại, hoặc được trở lại cũng phải mất mấy chục vạn năm trời."

Đức Giáo Tông Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ
Thiên Lý Đàn
15-7 Ất Tỵ (11-8-1965)

CHƯƠNG II

NGUYÊN NHÂN VÀ MỤC ĐÍCH ƠN TRÊN THÀNH LẬP CƠ QUAN PHỔ THÔNG GIÁO LÝ

Rất nhiều thánh giáo của Ơn Trên dạy rõ ràng về nguyên nhân và mục đích thành lập Cơ Quan Phổ Thông Giáo Lý.

1. MỤC ĐÍCH CHUYỂN HƯỚNG

Đức Giáo Tông Đại Đạo Thái Bạch Kim Tinh dạy:

"Cách đây tám năm về trước, sau những giai đoạn quy nhứt, hiệp nhứt và thống nhứt, cơ Đạo chịu nhiều thử thách chinh nghiêng bởi cuộc biến thiên của nhơn tâm thế sự, nên chi cờ thống nhứt trương cao mà lòng người không thiệt hiện được cơ thống nhứt. Cuối cùng danh hiệu Cao Đài Thống Nhứt bị đặt thành một phái thống nhứt. Nào ai hiểu được ý nghĩa siêu việt của bốn chữ Cao Đài Thống Nhứt trong thời hạ nguơn mạt kiếp này đâu!

Một cuộc chuyển hướng để thoát ra ngoài vỏ ốc riêng rẽ ngõ hầu chọn đức tự nguyện hy sinh trong hàng con cái của Chí Tôn Thượng Đế, vì Đạo quên mình, chung tay dốc sức tận tâm ráp thành bộ phận điện đài phóng khai ánh sáng chơn lý vào các cơ cấu của Đại Đạo để hợp thành động năng thúc đẩy cho sự thống nhứt Đại Đạo do Đức Cao Đài Giáo Chủ Kỳ Ba.

Đã sáu năm, gần mãn ba nhiệm kỳ, chắc hẳn chư đệ hiểu rõ mục đích chuyển hướng lập thành Cơ Quan Phổ Thông Giáo Lý ngày nay là một dòng nước luân lưu khơi chảy, là một chất khăn hàn gắn mọi rạn nứt đổ vỡ từ lâu.

Chư đệ là những chuyên viên đặc trách được Đức Chí Tôn thâu nhận, không đòi hỏi tài trí mưu lược như Gia Cát, Trương Lương, chỉ cần có đức chơn tu và tài năng sở hữu, bổ sung với nhau, gầy dựng một cơ quan quảng truyền đạo lý ấy thôi." [1]

Đức Chí Tôn dạy:

"Ngày nay mặc dầu cơ Đạo chia nhiều chi phái, nhưng toàn thể đều hướng về Thầy về Đạo. Sự vẽ vời thiên lệch ở hình thức hoạt động phổ độ thông thường đều do các con muốn lãnh đạo trong cái lãnh đạo, nên không khỏi chấp tướng và phê phán lẫn nhau. Vì thế nên chư Tiền Bối đến xin với Tam Giáo Tòa, thỉnh lịnh Thầy lập lại một cơ quan mệnh danh là Cơ Quan Phổ Thông Giáo Lý Cao Đài Giáo Việt Nam*, chọn những người tự nguyện thiết tha về sự hòa hợp của cơ Đạo, hy thân ráp thành một bộ máy, mà nguyên liệu, vật liệu hoạt động là trí tuệ quang năng, là tinh thần hòa ái, do theo sự giáo huấn của Thầy và chư Phật Tiên, để thâu và phát những động năng thúc đẩy thống nhứt giáo lý. Thầy cũng ban ơn cho chư Tiền Bối tạm chấp nhận một bản Quy Điều qua lời Thánh Dụ của Thầy để tổ chức trật tự điều hành nội bộ Cơ Quan. Do sự chấp tướng mà Thầy nêu trên nên không đặt Cơ Quan vào tòa thánh hay hội thánh mà để điều hành phục vụ toàn thể mà thôi."* [2]

---

[1] Thiên Lý Đàn, 09-9 Canh Tuất (08-10-1970).
[2] Cơ Quan Phổ Thông Giáo Lý, 30-9 Canh Tuất (29-10-1970).

Lấy tư cách một tín đồ có góp phần phục vụ Đạo trong giai đoạn Cao Đài Thống Nhứt (thuở còn là *Cơ Quan Vận Động Thống Nhứt*, chớ không có trong giai đoạn Giáo Hội Cao Đài Thống Nhứt sau này), tôi [3] xin trung thực xác nhận một điều: Thời bấy giờ Cơ Quan Cao Đài Thống Nhứt đã bôn ba đây đó gióng lên tiếng chuông thống nhứt, nhưng về đường lối thống nhứt, phương pháp thống nhứt, thì Cơ Quan Cao Đài Thống Nhứt không tự mình đưa ra chủ trương rõ rệt. Được các chi phái đặt câu hỏi, cấp lãnh đạo Cơ Quan Cao Đài Thống Nhứt đáp một cách thành thật và khiêm tốn rằng Cơ Quan Cao Đài Thống Nhứt có sứ mạng vận động thống nhứt tinh thần, còn thống nhứt cách nào thì sẽ tùy quyết định chung của các chi phái, các tòa thánh, hội thánh.

Đến năm 1962, Ơn Trên dạy thành lập *Ban Phổ Thông Giáo Lý*, chuyển hướng ngay trong tổ chức Cơ Quan Cao Đài Thống Nhứt. Nhưng nội bộ Cơ Quan Cao Đài Thống Nhứt bất đồng quan điểm về việc chuyển hướng này. Năm 1963, thành phần thuận tùng thánh lịnh phải tách về đãi lịnh tại Thiên Lý Đàn, và sau đó được Thiêng Liêng ban ơn thành lập và khai mạc *Văn Phòng Phổ Thông Giáo Lý* ngày 14-01 Ất Tỵ (15-02-1965), mở màn giai đoạn lịch sử *Cơ Quan Phổ Thông Giáo Lý*.

2. THIÊN CƠ VẬN CHUYỂN

Đức Thượng Trung Nhựt và Ngọc Lịch Nguyệt cùng dạy:

[3] Xin đem *cái tôi* vào đây để tường thuật sự việc, với mục đích tránh điều hiểu lầm rằng Cơ Quan Phổ Thông Giáo Lý có lời nhận xét hay phê bình về Cơ Quan Cao Đài Thống Nhứt.

"Trước sự hiện diện của các em, chúng Tiên Huynh nói rằng Cơ Quan Phổ Thông Giáo Lý dĩ nhiên là phải có. Dầu muốn dầu không, đã đến thời kỳ Tạo Hóa sắp xếp một guồng máy điều động để vận hành lý Đạo, để kết thúc thời kỳ hạ nguơn mạt kiếp.

Điều mà các em đáng chú ý nhứt là người hành đạo và lãnh đạo trong Cơ Quan phải tu tập, huấn luyện cho thành người chuyên nghiệp. Phải nhắm vào mục đích tối thượng của cơ Đạo. Ngoài ra các phần phụ thuộc cũng phải tinh vi và tế nhị để ủng hộ các sứ mạng vững vàng đi đến cuối cùng của mục đích phổ thông giáo lý trong thời kỳ công dụng hầu đến đại đồng thành lập và phán xét. Thế nên Cơ Quan ngày nay là mang tất cả các danh dự trong cơ Đạo ngày mai với nhơn sanh, với Thượng Đế.

Lời thành thật chúng Tiên Huynh nói đây để các em hiểu cho các anh, dầu được về nơi cõi thượng, nhưng cũng vẫn hành đạo trong sứ mạng của mình. Chúng Tiên Huynh mong rằng lời nói hôm nay các em hãy xem là tất cả tấm lòng ưu ái của các anh đối với các em nơi cõi thượng." [4]

3. MỤC ĐÍCH CƠ QUAN PHỔ THÔNG GIÁO LÝ

Cơ Quan có mục đích phổ truyền chánh pháp Đại Đạo, phổ biến giáo lý chơn tu để phái chi, tôn giáo gặp nhau ở điểm Một (chơn lý), để tạo thế nhơn hòa cho nhơn loại. Ngày khai mạc Văn Phòng Phổ Thông Giáo Lý, Đức Chí Tôn dạy:

[4] Thánh tịnh Ngọc Minh Đài, 14 rạng 15-02 Đinh Mùi (24-3-1967). *Thánh Giáo Sưu Tập Năm Bính Ngọ - Đinh Mùi (1966-1967).* Hà Nội: Nxb Tôn Giáo, 2010, tr. 192-193.

Chí hy sinh cậy đoàn tâm đạo,
Lòng giúp đời tần tảo sớm trưa,
Không nài dãi nắng dầm mưa,
Con thuyền bác ái rước đưa đạo đồng.

Gặp gỡ nhau trên dòng giáo lý,
Nhìn với nhau tôn chỉ Cao Đài,
Không còn chia biệt Đông Tây,
Không còn phái nọ, chi này, Phật, Tiên.

Đây là đường quy nguyên Tam Giáo,
Cũng là giềng trọng bảo nước non,
Là mong cứu kiếp sống còn,
Cho toàn lê thứ trong cơn hãi hùng.

Con sẽ được tâm trung khoan khoái,
Nhận việc làm đúng ngãi, đúng nhân,
Vì Thầy vì Đạo hy thân,
Trên dòng lịch sử sáng ngần Rồng Tiên.[5]

Xác định mục đích Cơ Quan là phổ truyền chánh pháp Đại Đạo để phục vụ cơ đại đồng quy nguyên, Đức Vô Cực Từ Tôn Diêu Trì Kim Mẫu dạy:

"Nếu con cứ giữ vững tinh thần trong cương vị chánh pháp Đại Đạo, thì dầu kẻ Bắc Hải, người Nam San cũng có thể gặp nhau trong chỗ hợp đồng nhứt bổn." [6]

Đức Chí Tôn nhắc nhở:

[5] Thiên Lý Đàn, 14-01 Ất Tỵ (15-02-1965). *Thánh Giáo Sưu Tập Năm Ất Tỵ (1965).* Hà Nội: Nxb Tôn Giáo, 2010, tr. 84.
[6] Thánh tịnh Ngọc Minh Đài, 15-4 Bính Ngọ (03-6-1966). *Thánh Giáo Sưu Tập Năm Bính Ngọ - Đinh Mùi (1966-1967).* Hà Nội: Nxb Tôn Giáo, 2010, tr. 88.

"Hỡi các con! Giáo lý hay chơn lý Đại Đạo được hoằng dương sâu rộng vào lòng người sẽ biến đổi hoàn cảnh ngăn cách khổ đau của thế gian trở nên thái bình thạnh trị hay niết bàn cực lạc. Thầy nhắc lại cho các con nhớ: Giáo lý hay chơn lý Đại Đạo không phải là lý thuyết trừu tượng mông lung, mà là thực thể Đạo cứu thế. Nghe à!" [7]

Cội sanh ba nhánh trổ năm nhành,
Cuối hạ nguơn này quả kết tinh,
Chọn giống đem gieo vườn thánh đức,
Lập đời trị thế hưởng thanh bình.[8]

Đức Vạn Hạnh Thiền Sư dạy:

"Dầu cõi vô hình, dầu miền hữu thế, mỗi người hướng về lẽ duy nhứt của lý Đạo rồi sẽ gặp nhau tất cả, mặc dầu trải qua mấy lúc chia ly, bao lần vĩnh biệt. Lẽ duy nhứt của Đạo đó là biển cả, mà các phương tiện hành đạo, các hình thức tôn giáo, các quan niệm tín ngưỡng chỉ là những suối, rạch, ngọn nguồn, sông lạch mà thôi." [9]

*

Nghiên cứu mục đích của Cơ Quan Phổ Thông Giáo Lý qua thánh giáo của Ơn Trên, chúng ta thấy đó cũng chính là mục đích của đạo Cao Đài, và trước khi đạt mục đích của Đạo, Cơ Quan Phổ Thông Giáo Lý, trong hiện trạng, có sứ mạng tạo điều kiện thành công cho nội bộ tôn giáo Cao Đài.

[7] Cơ Quan Phổ Thông Giáo Lý, 30-9 Canh Tuất (29-10-1970).
[8] Cơ Quan Phổ Thông Giáo Lý, 30-9 Canh Tuất (29-10-1970).
[9] Minh Lý Thánh Hội, 02-11 Kỷ Dậu (10-12-1969).

Đức Đại Tiên Lê Văn Duyệt dạy:

"Trải qua bao lần vận động, mất bao tâm huyết, bao thời gian, Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ ngày nay cũng chỉ ru rú trong khung cảnh tôn giáo xa xưa. Đừng xây ngôi nhà mới trên nền cũ, hãy gầy dựng một nền móng mới trước khi xây nhà đúc cột. Trách nhiệm mới, sứ mạng mới, Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ phải tương đồng phối hợp mới.

Trên con đường gay go, giữa thời buổi bão bùng, có người lữ khách nào lại dùng con ngựa già hay cỗ xe cũ. Phương tiện mới, mục đích mới, sứ mạng mới, khả năng mới, nhìn lại trước sau, Đại Đạo vẫn bao gồm những gì chưa chịu ngước mắt nhìn lên bầu trời to rộng." [10]

Sau đó, Đức Lê Đại Tiên từ bi chỉ dạy chúng ta đường đi nước bước:

"Tóm lại, thế nhân hòa là điều cấp thiết giữa giai đoạn này, từ lãnh vực tôn giáo, quốc gia đến nhân loại. Tuy nhiên gần hơn hết là Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ. Muốn tạo thế nhân hòa cho thiên hạ, trước tiên ta hãy tạo thế nhân hòa cho chính bản thân.

Vậy điều phải quyết định đầu là tạo thế nhân hòa trong lãnh vực Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ, sau đó sẽ làm động năng kiến tạo toàn thể." [11]

Ba tháng sau, Đức Lê Đại Tiên thúc giục:

[10] Thánh thất Nam Thành, 14-02 Kỷ Dậu (31-3-1969). *Thánh Giáo Sưu Tập Năm Mậu Thân - Kỷ Dậu (1968-1969).* Hà Nội: Nxb Tôn Giáo, 2010, tr. 157.

[11] Thánh thất Nam Thành, 14-02 Kỷ Dậu (31-3-1969). *Thánh Giáo Sưu Tập Năm Mậu Thân - Kỷ Dậu (1968-1969).* Hà Nội: Nxb Tôn Giáo, 2010, tr. 157-158.

"Chư hiền đệ, hiền muội! Lão chẳng nói chi dài dòng, chỉ nói một câu thôi. Một câu mà chư đệ muội rất cần thiết là Cơ Quan Phổ Thông Giáo Lý đã mang một sứ mạng cao cả từ Thiêng Liêng giao phó, là sứ mạng nhân hòa." [12]

Đến đây, một lần nữa, xin lôi cái tôi vào, để lấy tư cách phát ngôn viên trong một giai đoạn của Cao Đài Thống Nhứt trước đây mà thưa rằng Cơ Quan Cao Đài Thống Nhứt thời đó cũng có nhìn thấy cái tính chất luận lý trong sứ mạng: Nếu không tạo được thế nhân hòa trong nội bộ tôn giáo Cao Đài thì làm sao hai tiếng Cao Đài có thể tiêu biểu được cho tinh thần đại đồng nhân loại?

Biết thế, nhưng bởi đường lối dùng lời mà kêu gọi, thì dù lòng mình có thành khẩn tới đâu, Cơ Quan Cao Đài Thống Nhứt trước đây, suốt mười hai năm sứ mạng, cũng đã lâm vào thế bí của cuộc cờ. Bao nhiêu lần gọi là đại hội chi phái, nhưng rồi thành công vẫn không đạt được.

Có phục vụ Đạo trong giai đoạn Cao Đài Thống Nhứt, ngày nay chúng ta mới thấm thía rằng mở ra con đường phổ thông giáo lý, đó chính là một cuộc chuyển hướng quan trọng mà Thiêng Liêng đã đặc ân trợ duyên giúp sức cho người biết thương Thầy và nặng tình với Đạo. Ơn Trên đã mách cho một *thế cờ* để thoát ra khỏi thế bí.

Đức Giáo Tông Đại Đạo Thái Bạch Kim Tinh dạy:

"Bởi vậy cho nên Cơ Quan Phổ Thông Giáo Lý sớm ra đời và cấp tốc lãnh lấy sứ mạng an bài đời lẫn đạo đang lúc đêm đông mù mịt. Đoàn người thừa hành sứ mạng đang

[12] Thánh tịnh Ngọc Minh Đài, 22-5 Kỷ Dậu (06-7-1969). *Thánh Giáo Sưu Tập Năm Mậu Thân - Kỷ Dậu (1968-1969).* Hà Nội: Nxb Tôn Giáo, 2010, tr. 223.

lập thế cờ cứu thế ở ngày mai tươi sáng của tiết xuân sang. Chư hiền đệ là đoàn người có trọng trách và hữu phúc để tiếp nhận trọng trách đó." [13]

Theo trình tự từ trong nội bộ ra ngoài toàn thể, việc gì cũng bắt đầu từ khởi điểm. Đức Thiên Linh Tinh (Lê Văn Trân) dạy:

"Còn về mục đích của Cơ Quan, là kim nam châm, hướng tất cả chi phái Đạo cũng như toàn thể tín đồ Cao Đài về chơn truyền quy củ đã được Thầy giáo hóa buổi ban sơ. Vì hiện trạng, trong hàng đạo đức có rất nhiều cá nhơn bị ảnh hưởng sự xáo trộn hỗn loạn của thế đời, gây ra nhiều luật pháp, mất cả quy củ chuẩn thằng của đạo pháp. Bởi lẽ đó nên Cơ Quan Phổ Thông Giáo Lý cần phải sớm được ra đời." [14]

*

[13] Thiên Lý Đàn, 23-3 Đinh Mùi (02-5-1967).
[14] Thánh thất Nam Thành, 14-02 Bính Ngọ (05-3-l966).

Rọi đuốc từ quang dẫn dắt đường,
Kêu người hướng đạo bước theo bươn.
Phổ thông chơn lý ra năm cõi,
Truyền bá đạo mầu khắp bốn phương.

Đức Giáo Tông Đại Đạo Thái Bạch Kim Tinh
Thánh tịnh Ngọc Minh Đài
15-01 Canh Tuất (20-02-1970)

Để lúc tre kia có rụi già,
Măng lên thay thế bụi tre nhà,
Vươn cành trổ lá cho tươi tốt,
Để giúp tha nhân mới gọi là.

Đức Giáo Tông Đại Đạo Thái Bạch Kim Tinh
Cơ Quan Phổ Thông Giáo Lý
15-01 Tân Hợi (10-02-1971)

CHƯƠNG III

CHIỀU RỘNG VÀ CHIỀU DÀI CỦA CON ĐƯỜNG SỨ MẠNG

Chương I trình bày ý nghĩa danh hiệu *Cơ Quan Phổ Thông Giáo Lý Cao Đài Giáo Việt Nam* và *Cơ Quan Phổ Thông Giáo Lý Cao Đài Giáo quốc ngoại.* Chương II trình bày sứ mạng tạo thế nhơn hòa từ trong nội bộ ra ngoài khắp năm cõi bốn phương. Hai chương này nói lên đầy đủ chiều rộng và chiều dài tổng quát của con đường phụng sự Đạo. Đạo rộng khắp và trường lưu. Con đường phụng sự Đạo là con đường dài rộng thênh thang. Rộng thì tổ chức phân công. Dài thì tổ chức tiếp nối.

1. CHIỀU RỘNG

A. Trong phạm vi tôn giáo Cao Đài

Đức Giáo Tông Lý Bạch dạy Cơ Quan cần phải "*thi hành đúng đường hướng của nó là mở rộng tầm hoạt động thêm nữa để đánh thức lòng địa phương còn ngăn cách vì bản ngã với tư tâm.*" [1]

Mở rộng cách nào? Dĩ nhiên cũng theo trình tự thông thường: từ gần ra xa.

Năm 1969 Đức Giáo Tông Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ Thái Bạch Kim Tinh dạy Cơ Quan *"sẽ mở một hội trường thuyết đạo chung cho toàn thủ đô* [2] *mà thánh thất, thánh tịnh sẽ là hội trường thuyết đạo của Cơ Quan tuần tự theo sắc lịnh dạy sau."* [3]

Sau đàn đó, để giải rõ thêm về câu *"thánh thất, thánh tịnh sẽ là hội trường thuyết đạo của Cơ Quan"*, Đức Giáo Tông dạy:

". . . nói về sự phổ truyền giáo lý mà các thánh thất, tịnh thất là môi trường của vấn đề. Câu đó có nghĩa rằng các thánh thất, tịnh thất là những nơi có đa số nhơn sanh tín hữu tập họp những ngày sóc vọng hoặc các ngày lễ. Cơ Quan dùng nơi đó làm đất dụng võ hay là môi trường cũng thế, để thực hành phần vụ chuyên môn thuần nhứt của mình là phổ truyền giáo lý.

Thử xem trong thời gian mấy mươi thu qua, mỗi thánh thất, tịnh thất dầu có đủ ban cai quản và ban trị sự, thử hỏi lại có nơi nào đủ khả năng, phương tiện hoặc thì giờ đem giáo lý truyền bá cho tín hữu nơi đó mỗi tháng hai kỳ chăng?

Như đã hiểu, Cơ Quan Phổ Thông Giáo Lý là guồng máy phục vụ chung cho Đại Đạo, trong đó có tòa thánh, hội thánh, thánh thất, tịnh thất, văn phòng hoặc Thiên bàn. Cơ Quan không phải là một bộ phận riêng rẽ tách rời Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ. Trong lúc giao thời, chưa hiệp nhứt, thống nhứt hay quy nhứt, v.v… Cơ Quan phải tạm dùng hình thức đó hành đạo với lòng trung thực của mình chớ phải nào xâm nhập nội bộ của nơi nào đâu mà ngại, vì Cơ

[1] Thiên Lý Đàn, 20-5 Ất Tỵ (19-6-1965).

[2] Tức là thành phố Sài Gòn lúc bấy giờ.

[3] Thánh tịnh Ngọc Minh Đài, 15-7 Kỷ Dậu (27-8-1969).

Quan không phải là chi phái hoặc hội thánh, giáo hội hoặc thánh thất kia mà.

Có cái gì gọi là riêng rẽ của Cơ Quan đâu? Chỉ là một hình thức như văn phòng hay trụ sở làm chỗ nghỉ ngơi, thu mình sau những ngày đi đây đi đó để phục vụ cho các nơi." [4]

Ngày nay nghiên cứu lại các huấn từ của Đức Chí Tôn và thánh giáo của các Đấng thiêng liêng, chúng ta thấy rõ rằng đường công quả Ơn Trên dành cho Cơ Quan quả thật là rộng thênh thang. Trong đàn khai mạc Văn Phòng Phổ Thông Giáo Lý, Đức Chí Tôn ban huấn từ:

"Các con hãy sắp một cơ cấu rèn luyện tín đồ các cấp, cũng như nhơn sanh, sao cho am tường giáo lý căn bản của Đại Đạo. Rèn luyện cho xứng tài, xứng đức, xứng phẩm hạnh để có thể chen vào hàng giáo phẩm, trình độ tương đương với các cấp Thiên phong chức sắc các giới trong kỳ đại hội vạn linh." [5]

B. Trong phạm vi Tam Giáo

Đức Đông Phương Chưởng Quản dạy:

"*Điểm thứ nhứt: Khảo cứu giáo lý Tam Giáo Đạo, đem lại cho nhơn sanh hiểu biết từ nguồn gốc Đại Đạo phát sanh Tam Giáo Đạo, cho đến Tam Giáo Đạo trở về nguồn gốc Đại Đạo.*

Điểm thứ hai: Ban hành kinh điển, đạo luật, để kêu gọi các hướng đạo nhớ lại tôn chỉ tối cao của Thượng Đế đã vạch sẵn một đường lối cho một chánh thể quy nguyên Tam Giáo Đạo mà thực hành cho đúng với chơn lý của Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ.

Điểm thứ ba: Mở rộng lòng thương tuyệt đối với các chi phái, giáo phái, từ đẳng cấp chức sắc cho đến tín đồ. Hãy bảo trợ trên mọi phương diện, tùy theo sở xuất của mình." [6]

Trong đàn khai mạc Văn Phòng Phổ Thông Giáo Lý, Đức Chí Tôn vạch cho con cái thấy phần trách vụ trên viễn đồ quy nguyên Tam Giáo:

"Các con sẽ là đoàn người hy sinh, không chức vị, chẳng oai quyền, chẳng danh lợi, mà phải làm đoàn người xung phong phá núi, đốn rừng, dẹp những chướng ngại trên đường Thiên Đạo, để khách lữ hành Tam Giáo chung bước sau này trên những lối đi bằng phẳng đó. Các con sẽ hãnh diện và ân đức vô biên ngày đại hội vạn linh." [7]

C. Xuất dương truyền đạo

Về vấn đề truyền giáo ra hải ngoại, Đức Giáo Tông Đại Đạo Thái Bạch Kim Tinh dạy:

Rọi đuốc từ quang dẫn dắt đường,
Kêu người hướng đạo bước theo bươn,
Phổ thông chơn lý ra năm cõi,
Truyền bá Đạo mầu khắp bốn phương. [8]

Vì sứ mạng hoằng dương Đại Đạo *"ra năm cõi"* và

[4] Thiên Lý Đàn, 20-9 Kỷ Dậu (30-10-1969).
[5] Thiên Lý Đàn, 14-01 Ất Tỵ (15-02-1965). *Thánh Giáo Sưu Tập Năm Ất Tỵ (1965).* Hà Nội: Nxb Tôn Giáo, 2010, tr. 85.
[6] Ngày 15-12 Bính Thìn (17-01-1976).
[7] Thiên Lý Đàn, 14-01 Ất Tỵ (15-02-1965). *Thánh Giáo Sưu Tập Năm Ất Tỵ (1965).* Hà Nội: Nxb Tôn Giáo, 2010, tr. 86.
[8] Thánh tịnh Ngọc Minh Đài, 15-01 Canh Tuất (20-02-1970).

"khắp bốn phương" nên Ơn Trên dạy và nhắc nhở vấn đề đào tạo, huấn luyện sinh ngữ cho các cấp. Đức Mẹ ban lời khuyến khích:

"Hãy ráng tu tập học hành đến khi viên mãn. Giờ phút chót thì con vừa học vừa hành đã giúp con nên phần công quả và sáng suốt ở linh hồn trong kiếp tương lai. Mẹ khuyên nhớ những điều ấy là niềm an ủi cho các con trong khi chấp hành phận sự." [9]

2. CHIỀU DÀI

Trên con đường dài sứ mạng của Đạo, nhiều thế hệ đã, đang và sẽ tiếp nối nhau. Như trong một cuộc chạy đua tiếp sức đường dài, điều kiện thành công đòi hỏi các vận động viên mỗi chặng đường không được lãng phí thời giờ, phải khởi hành kịp lúc, và trên suốt chặng đường không được chậm chân chểnh mảng, vì sự thành công sớm hay trễ của mỗi chặng đường đều gây ảnh hưởng dây chuyền cho chung cuộc.

Trên chặng đường mở đầu, Cơ Quan Phổ Thông Giáo Lý thường được các Đấng thiêng liêng nhắc nhở.

Đức Đông Phương Chưởng Quản dạy:

"*Cơ Quan đã đến lúc phải mở màn thực hiện những lịch trình để kịp thời tiến tới chỗ phổ thông giáo lý Đạo, mới có thể giúp cho đồng đạo các nơi và tròn bổn phận người con của Thượng Đế.*" [10]

Đức Giáo Tông Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ kêu gọi:

[9] Thánh tịnh Ngọc Minh Đài, 15-4 Bính Ngọ (03-6-1966).
[10] Thánh tịnh Ngọc Minh Đài, 15-4 Bính Ngọ (03-6-1966).

Ráng sớm phổ truyền cơ chánh pháp,
Tỉnh đời lập lại thế tân dân. [11]

Đức Giáo Tông Đại Đạo Thái Bạch Kim Tinh thúc giục:

"*Chư hiền đệ hiền muội! Hiện tình thế sự ngày nay đã đánh thức, đã cảnh tỉnh rất nhiều tâm linh lý trí của nhơn sanh. Một cơ hội hiếm có, một cơ hội cho chư đệ muội thực hành sứ mạng thiêng liêng.*

Nhà nghèo mới biết con thảo, nước loạn mới biết tôi trung. Bổn phận vi nhơn của chư đệ muội đó. Hãy trọn làm con thảo của Thượng Đế. Hãy trọn làm tôi trung cho Đại Đạo, là mục đích chính mà người trí thức trong đời đeo đuổi tự bấy lâu." [12]

Đức Chí Tôn dạy:

"*... Tam Giáo đến cầu xin Thầy chuyển hướng qua giai đoạn khác. Đó là kêu gọi những con thương Thầy mến Đạo, có đức độ hy sinh, để ráp lại thành bộ phận Cơ Quan. Cơ Quan này là bộ máy sau cùng, động tác theo thời gian, để giúp đỡ các con hướng đạo, từ tòa thánh, hội thánh, đến thánh thất, thánh tịnh, hầu có thông cảm nhau, và gặp gỡ nhau một chỗ trên phương diện giáo lý, hết nghi kỵ, tỵ hiềm nhau, để bắt tay nhau, tiếp tục đạo nghiệp phổ truyền giáo lý, cứu rỗi quần sanh.*" [13]

[11] Thánh tịnh Ngọc Minh Đài, 01-11 Bính Ngọ (12-12-1966).
[12] Thánh tịnh Ngọc Minh Đài, 15-01 Mậu Thân (13-02-1968). *Thánh Giáo Sưu Tập Năm Mậu Thân - Kỷ Dậu (1968-1969).* Hà Nội: Nxb Tôn Giáo, 2010, tr. 15.
[13] Thiên Lý Đàn, 14-01 Bính Ngọ (04-02-1966). *Thánh Giáo Sưu Tập Năm Bính Ngọ - Đinh Mùi (1966-1967).* Hà Nội: Nxb Tôn Giáo, 2010, tr. 66.

Đức Đông Phương Chưởng Quản cũng dạy:

"*Cơ Quan là một guồng máy sau cùng, động tác tùy thời gian để thống nhứt giáo lý Đại Đạo...*" [14]

Bốn chữ *guồng máy sau cùng* bắt chúng ta phải suy nghĩ thật nhiều. Đạo vốn trường lưu…Vậy đây là *guồng máy sau cùng của một chặng đường sứ mạng.*

Từ khi hình thành đến năm 1975, Cơ Quan đi được nửa đoạn đường của giai đoạn hai mươi năm đầu tiên (1965-1985). Đức Giáo Tông Đại Đạo Thái Bạch Kim Tinh dạy:

"*Cơ Quan hình thành trong buổi phôi thai, có những người đem hết tâm lực để phụng sự thánh ý Thiên cơ, trong khi đó Thần Linh cũng cảm giao và chứng giám . . .*" [15]

Đây cũng là lúc Ơn Trên mở rộng cơ cấu tổ chức, mặc dù số lượng nhân viên Cơ Quan bấy giờ tương đối chưa nhiều. Về vấn đề này, Đức Giáo Tông Đại Đạo dạy:

"Bước tiến của Cơ Quan bắt buộc phải tiến theo kịp trào lưu đạo sự nên nới rộng các vụ, các ban. Đành rằng nhân sự thiếu kém, nhưng nới rộng để nâng đỡ các phần vụ đang hết tâm hết sức đóng góp vào đạo sự Cơ Quan để khích lệ, để mở tầm hoạt động cho cây hút nước phân, đơm hoa kết quả kịp thời kịp tiết, cho tâm đạo được trang trải đúng theo sự trì thủ hy sinh của người hành đạo." [16]

Sứ mạng mà Ơn Trên dành cho Cơ Quan Phổ Thông Giáo Lý là thống nhứt giáo lý Đại Đạo, hóa giải sự ngăn cách giữa tôn giáo, phái chi, để sẵn sàng mở màn cho giai

[14] Minh Lý Thánh Hội, 26-9 Mậu Thân (16-11-1968).
[15] Vĩnh Nguyên Tự, 27-01 Ất Mão (09-3-1975).
[16] Vĩnh Nguyên Tự, 27-01 Ất Mão (09-3-1975).

đoạn mới, khởi đầu một chặng đường mới, chặng đường thực hiện tình hòa hiệp đại đồng.

Để chuẩn bị những điều kiện hoàn thành sứ mạng ấy, Đức Diêu Trì Kim Mẫu Vô Cực Từ Tôn dạy:

"Cơ Quan Phổ Thông Giáo Lý sẽ có ba việc tối yếu là:

① *Phổ thông giáo lý: Cơ Quan trách nhiệm các thiên chức đương sự.*

② *Nữ Chung Hòa: Toàn thể nữ phái, bất luận lưỡng đài trong và ngoài đạo.*

③ *Thanh thiếu niên: Huấn luyện tuyển chọn để phát huy tinh thần thanh thiếu niên trong Đại Đạo cùng là ngoài xã hội.*" [17]

* **Việc tối yếu ①.** Nhu cầu phổ thông giáo lý và mục đích phổ thông giáo lý, hay nói cách khác là tính tối yếu của việc phổ thông giáo lý đã được trình bày và xác minh qua thánh giáo trích dẫn ở phần trên. Ngoài ra xin nói thêm:

Đức Giáo Tông Đại Đạo Thái Bạch Kim Tinh dạy:

"*Các vụ, các ban về mặt hành chánh vẫn tiến hành trong khuôn viên mẫu mực, nhưng đừng quên phần phổ thông giáo lý là phần then chốt của Cơ Quan.*" [18]

Điều này có nghĩa là mọi người, mọi cấp, đã là nhân viên Cơ Quan Phổ Thông Giáo Lý, thảy đều có nghĩa vụ phổ thông giáo lý.

Đức Thượng Trung Nhựt và Đức Ngọc Lịch Nguyệt

[17] Thánh tịnh Ngọc Minh Đài, 15-4 Mậu Thân (11-5-1968).
[18] Thiên Lý Đàn, 06-3 Canh Tuất (11-4-1970).

cùng dạy:

"*Điều mà các em đáng chú ý nhứt là người hành đạo và lãnh đạo trong Cơ Quan phải tu tập, huấn luyện cho thành người chuyên nghiệp. Phải nhắm vào mục đích tối thượng của cơ Đạo. Ngoài ra các phần phụ thuộc cũng phải tinh vi và tế nhị để ủng hộ các sứ mạng để vững vàng đi đến cuối cùng của mục đích phổ thông giáo lý trong thời kỳ công dụng hầu đến đại đồng thành lập và phán xét.*" [19]

* **Việc tối yếu ②.** Được Đức Mẹ Diêu Trì Kim Mẫu Vô Cực Từ Tôn kêu gọi và xây dựng ý thức trách nhiệm chung,[20] Nữ Chung Hòa giữ một vai trò vô cùng quan trọng:

a. Cùng dự phần trong tập thể

Nữ phái, theo lời dạy của Đức Diêu Trì Kim Mẫu Vô Cực Từ Tôn, được sánh vai cùng nam phái để *"sưu tầm, nghiên cứu, phát triển giáo lý Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ song song với nam giới để có tài liệu học tập đạo lý thích hợp với nữ giới..."* [21]

Đức Thể Liên Tiên Nữ dạy:

Tập Thể *phổ thông mối Đạo Thầy,*
Kết Liên *giáo lý của Đông Tây,*
Tục Tiên *khác bởi thanh cùng trược,*
Nam Nữ *chắc gì ai dở hay.*[22]

[19] Thánh tịnh Ngọc Minh Đài, 14 rạng 15-02 Đinh Mùi (24-3-1967). *Thánh Giáo Sưu Tập Năm Bính Ngọ - Đinh Mùi (1966-1967).* Hà Nội: Nxb Tôn Giáo, 2010, tr. 92-93.
[20] Thánh tịnh Ngọc Minh Đài, 15-10 Bính Ngọ (26-11-1966).
[21] Thánh thất Bình Hòa, 15-8 Kỷ Dậu (26-9-1969).
[22] Thiên Lý Đàn, 01-4 Ất Tỵ (01-5-1965).

b. Góp phần tạo thế chung hòa

Đức Liên Hoa Thánh Mẫu phân tích:

"*Ngày nay thế giới bất hòa, xã hội loài người bất hòa, tôn giáo bất hòa, các đoàn thể trong nước bất hòa. Rất đỗi những người cùng một tổ chức, một cơ quan, một hiệp hội cũng bất hòa. Đó là triệu chứng của sự tan rã và đi đến chỗ diệt vong. Nữ Chung Hòa đã được tái lập đúng lúc, đúng thời kỳ và đúng sứ mạng của nó.*" [23]

Đức Diêu Trì Kim Mẫu Vô Cực Từ Tôn xác định Nữ Chung Hòa có trách nhiệm đối với "*toàn thể nữ phái đó đây, bất luận lưỡng đài trong và ngoài Đạo.*" [24]

c. Đảm trách những công việc thích hợp với nữ giới

Đức Diêu Trì Kim Mẫu Vô Cực Từ Tôn dạy phái nữ chương trình hành đạo gồm năm trọng điểm như sau:

"*Đây Mẹ nêu các điểm chánh để các con ý hướng vào đó mà hành sự:*

Một là *các con phải đoàn kết liên giao mật thiết nữ phái đó đây để kết hợp một khối tinh thần vững chắc hầu trao đổi học hỏi kinh nghiệm đạo lý cho nội tâm mỗi con được hoàn thiện, thuần nhứt đạo lý, thoát ra khỏi phạm vi nhi nữ tầm thường để xứng đáng tác phong đạo hạnh của đoàn thể nữ giới.*

Hai là *sưu tầm, nghiên cứu, phát triển giáo lý Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ song song với nam giới để có tài liệu học tập đạo lý thích hợp với nữ giới hầu dẫn dắt, đào luyện những mầm non theo nề nếp đạo đức để tiền tấn hậu kế, tre*

[23] Văn Phòng Phổ Thông Giáo Lý, 10-3 Kỷ Dậu (26-4-1969).
[24] Thánh tịnh Ngọc Minh Đài, 15-4 Mậu Thân (11-5-1968).

tàn măng mọc trong nếp sống hành đạo giúp đời.

Ba *là tùy theo nhu cầu cần yếu cho mỗi địa phương, mỗi thánh thất thánh tịnh, các con đến đó giúp sức để kiện toàn và lành mạnh hóa ban cai quản nữ phái trong khi chưa thành lập được nữ chủng viện.*

Bốn là *hãy ý hướng vào nhiệm vụ của người làm mẹ, làm chị gương mẫu, tạo nên nề nếp đạo đức trong mỗi gia đình, làm gương mẫu cho đàn con cái của các con noi theo để sau này chúng nó không sai đường lạc lối.*

Năm là *công tác xã hội từ thiện mà từ lâu các con đã từng tham gia thực hiện, cũng vẫn tiếp tục thi hành mỗi khi có nhu cầu thiết yếu đến các con.*

Như vậy, các con đã có năm điều đó để hoàn thành chương trình hành đạo thay thế cho nội quy rườm rà, khắt khe, máy móc." [25]

* **Việc tối yếu ③.** Về thanh thiếu niên là thế hệ tiếp nối, Đức Giáo Tông Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ dạy:

Thanh thiếu niên là mầm bất diệt,
Trái ngon nhờ người biết gieo trồng,
Đạo mầu hòa điệu quốc phong,
Tương lai nếu có nhờ trong hội này.[26]

Tập thể thanh thiếu niên được đặc ân thành lập và được Đức Giáo Tông Đại Đạo ban trao danh hiệu **Thanh Thiếu Niên Phổ Thông Giáo Lý** ngày 15-7 Bính Ngọ (30-8-1966).[27]

[25] Thánh thất Bình Hòa, 15-8 Kỷ Dậu (26-9-1969). *Học Tập Thánh Giáo Năm Ất Tỵ (1965).* Hà Nội: Nxb Tôn Giáo, 2009, tr. 5.
[26] Thánh tịnh Ngọc Minh Đài, 15-7 Bính Ngọ (30-8-1966).
[27] "*Thể theo nguyện vọng của các trò thanh thiếu niên, thể theo lời cầu xin của Ban Thường Vụ, (…) Bần đạo chấp thuận trên nguyên tắc về mục đích và đường lối, nhưng còn về danh từ thì hãy để như sau: Thanh Thiếu Niên Phổ Thông Giáo Lý.*" Thánh tịnh Ngọc Minh Đài, 15-7 Bính Ngọ (30-8-1966).

Một năm sau tập thể này được được đặt dưới quyền trực tiếp lãnh đạo vô vi của Đức Tiền Bối Cao Triều Phát *"chiếu theo sắc lịnh Giáo Tông giao phó"*.[28]

Có ba vấn đề then chốt cần được trình bày:

a. Đào luyện tinh thần Đại Đạo cho thanh thiếu niên

Đức Cao Triều Phát dạy:

"*Đừng để mai một những tuổi trẻ, những tiếp nối nguyên lành. Đừng để bụi trần phủ lên những chiếc hoa chưa trổ sắc, chưa kết trái sanh hạt. Đừng để bịnh tật tàn phá đe dọa những mầm non. Hãy tìm phương cách kết hợp tinh thần chúng lại với nhau. Hãy cho chúng chan hòa trong sứ mạng, trong lý Đạo cao siêu của Tam Kỳ Phổ Độ. Hãy nung nấu và gầy dựng chúng ngay từ bây giờ để trang bị cho cuộc diện ngày mai.*

(…)

Hãy tìm các phương tiện liên kết thanh niên trong một phương châm đồng Đạo, đồng Thầy, đồng trách nhiệm, để những người tiếp nối sau này thấy rằng bất cứ dưới danh hiệu nào chúng cũng có một nhiệm vụ duy nhứt là phá vỡ tàn tích phân hóa, xây dựng một tình hòa hiệp để thống nhứt Đại Đạo mai sau đúng với tôn chỉ vạn giáo nhứt lý." [29]

[28] Thánh tịnh Ngọc Minh Đài, 15-7 Đinh Mùi (20-8-1967).
[29] Thánh thất Nam Thành, 23-8 Canh Tuất (22-9-1970).

b. Đào luyện rường cột phổ truyền Đạo trong tương lai

Vì chiều hướng sứ mạng này mà danh hiệu *Thanh Thiếu Niên Phổ Thông Giáo Lý* được Thiêng Liêng ban trao. Ơn Trên giải nghĩa rõ ràng thế nào là Thanh Thiếu Niên Phổ Thông Giáo Lý và phân biệt rõ rệt danh từ *Thanh Thiếu Niên Phổ Thông Giáo Lý* với danh từ *thanh thiếu niên Đại Đạo*.

Thiết tưởng cần tránh ngộ nhận rằng Thanh Thiếu Niên Phổ Thông Giáo Lý là hàng ngũ thanh thiếu niên thuộc nội bộ Cơ Quan Phổ Thông Giáo Lý.

Trước hết Thanh Thiếu Niên Phổ Thông Giáo Lý không phải là một đoàn thể cá biệt. Đức Cao Triều Phát (đàn anh sáng lập Thanh Niên Đạo Đức Đoàn ngày xưa) dạy:

"*Thanh Thiếu Niên Phổ Thông Giáo Lý là đoàn thanh niên tương lai của Đại Đạo, không thâu hẹp, không đóng khung, không ranh giới*." [30]

Tiếp theo, để phân biệt giữa *thanh thiếu niên Đại Đạo* và *Thanh Thiếu Niên Phổ Thông Giáo Lý*, Đức Cao Triều Phát dạy:

"*Thanh Thiếu Niên Phổ Thông Giáo Lý là hoàn hảo ở hiện tại cũng như tương lai của thanh thiếu niên Đại Đạo. Thanh Thiếu Niên Phổ Thông Giáo Lý là một cộng đồng thanh niên chớ không phải là tập đoàn thanh niên như thanh thiếu niên Đại Đạo. Cộng đồng nầy là phẩm chớ không là lượng. Cộng đồng nầy là một lò đúc, một học đường đặc biệt. Thanh Thiếu Niên Phổ Thông Giáo Lý là ưu tú, là lý tưởng ở toàn phần rút từ thanh thiếu niên Đại Đạo. (…)*

Trái với thanh thiếu niên Đại Đạo, Thanh Thiếu Niên Phổ Thông Giáo Lý nắm chiều sâu hơn chiều mặt. (…)

Vậy Thanh Thiếu Niên Phổ Thông Giáo Lý tức là thanh thiếu niên Đại Đạo, nhưng phải là gương mẫu và mang tinh thần đồng nhứt." [31]

c. Chuẩn bị hành trang cho Thanh Thiếu Niên Phổ Thông Giáo Lý

Đức Giáo Tông dạy:

"*Đừng bao giờ quan niệm rằng ngồi không chờ ngày Chí Tôn vận hành cho cơ Đạo thành. Nếu không có lớp người căn bản nòng cốt, không chương trình ý thức đào tạo mầm non, chẳng những Đạo không phát triển, khai phóng mà trái lại thối lùi là khác*." [32]

Đức Giáo Tông Đại Đạo Thái Bạch Kim Tinh chánh thức gọi *"thanh thiếu niên là rường cột truyền bá Đạo ở tương lai"*.[33] Để gieo ý thức sứ mạng cho thanh thiếu niên, Đức Giáo Tông dạy *"hãy chọn ngày Rằm tháng 10 hằng năm là ngày lễ kỷ niệm Khai Đạo"* [34] làm ngày Thanh Thiếu Niên.

Truy cứu thánh giáo, chúng ta thấy việc chuẩn bị hành trang cho đoàn người truyền bá Đạo ở tương lai này, tối thiểu phải nhắm vào mấy điểm sau đây:

---

[30] Diêu Trì Bửu Điện (thánh thất Bình Hòa), 28-8 Đinh Mùi (01-10-1967). *Thánh Giáo Sưu Tập Năm Bính Ngọ - Đinh Mùi (1966-1967).* Hà Nội: Nxb Tôn Giáo, 2010, tr. 293.

[31] Thánh tịnh Ngọc Minh Đài, 30-10 Đinh Mùi (01-12-1967).

[32] Thánh tịnh Ngọc Minh Đài, 23-12 Kỷ Dậu (30-01-1970).

[33] Thiên Lý Đàn, 01-02 Kỷ Dậu (18-3-1969).

[34] Thiên Lý Đàn, 01-02 Kỷ Dậu (18-3-1969).

- Tổ chức và hướng dẫn thanh thiếu niên học tập giáo lý Đại Đạo, học tập và trau giồi khả năng thuyết đạo, hội đủ điều kiện căn bản về văn hóa (kèm một sinh ngữ cho tu sĩ, hai sinh ngữ cho giáo sĩ), về luận lý học, tâm lý học, xã hội học.[35]

- Thận trọng chăm sóc thanh thiếu niên, giúp đỡ thanh thiếu niên vốn liếng kinh nghiệm trong lề lối sinh hoạt, vì theo Đức Đông Phương Chưởng Quản dạy thì "*tuổi thanh thiếu niên quan niệm được phương diện đại cương, mà chưa quan niệm kỹ về chi tiết cũng như tâm lý.*" [36]

- Về kỹ năng ngoại giao, Đức Giáo Tông Đại Đạo Thái Bạch Kim Tinh dạy rằng *"cần huấn luyện, đào tạo thanh thiếu niên có ý thích xu hướng về ngành này* [ngoại giao]*, để trở nên những tương lai tốt đẹp, những cán bộ nòng cốt cho ngành này. Có những người như vậy để kịp thời ứng phó mọi ngoại cảnh bất ngờ không thể lường trước …"* [37]

- Cơ Quan là của toàn Đạo trong mai hậu, chuẩn bị để có các cấp giáo sĩ phái đến hòa mình phục vụ các tòa thánh, hội thánh, thánh thất, thánh tịnh.

- Xây dựng ý thức hiến dâng phụng sự Đạo, phụng sư nhơn sanh, trang bị đức hy sinh, chuẩn bị để chấp nhận mọi hoàn cảnh, để phấn khởi vượt mọi cơn khảo thí. Ngay trong

[35] Tham khảo chương trình huấn luyện tu sĩ, giáo sĩ của Đức Lê Đại Tiên ngày 15-4 Bính Ngọ (03-6-1966) và chương trình năm điểm của Hội Đồng Tiền Bối Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ thừa lịnh Đức Chí Tôn qua Tòa Tam Giáo, do Đức Bạch Liên Tiên Trưởng truyền đạt ngày 10-10 Canh Tuất (08-11-1970) cho Đại Hội Thanh Thiếu Niên năm 1970 làm đề tài thảo luận.

[36] Thiên Lý Đàn, 15-12 Đinh Mùi (14-01-1968).

[37] Thánh tịnh Ngọc Minh Đài, 15-7 Đinh Mùi (20-8-1967).

hiện tại, nhắc nhở tuổi thanh xuân luôn luôn cảnh giác trước mọi cám dỗ, vì Đức Thiện Trí Lê Minh Pháp dạy:

Khảo nghịch chịu được thì an,
Khảo thuận mới dễ dở dang anh hùng. [38]

Trên đây là một số hành trang cụ thể mà Ơn Trên chánh thức minh thị, chỉ truyền Cơ Quan chuẩn bị cho Thanh Thiếu Niên Phổ Thông Giáo Lý, như lời dạy tổng quát của Đức Cao Triều Tiền Bối:

"Cơ Quan Phổ Thông Giáo Lý lập thành với mục đích phổ truyền chánh pháp Đại Đạo, phổ biến giáo lý chơn tu, phổ tế quần sanh trên cõi tạm, nên được tổ chức các giai tầng nhân vật, được dạy dỗ hãy giúp đỡ đoàn hậu tấn thanh thiếu niên để tiếp tục đạo nghiệp trong tương lai, chấn hưng nền cương kỷ, tô điểm lại nét sơn xuyên cho muôn dân đều cộng hưởng." [39]

*

Khi trình bày về chiều dài con đường sứ mạng của Cơ Quan Phổ Thông Giáo Lý, chúng ta đã khai triển chi tiết những nội dung liên quan tới lời Đức Diêu Trì Kim Mẫu Vô Cực Từ Tôn dạy rằng *Cơ Quan Phổ Thông Giáo Lý sẽ có ba việc tối yếu là (a) phổ thông giáo lý; (b) Nữ Chung Hòa (gồm toàn thể nữ phái, bất luận lưỡng đài trong và ngoài đạo); (c) Thanh thiếu niên (trong Đại Đạo cùng là ngoài xã hội).*[40]

[38] Vĩnh Nguyên Tự, 06-8 Canh Tuất (06-9-1970).

[39] Thánh tịnh Ngọc Minh Đài, 15-7 Đinh Mùi (20-8-1967).

[40] Thánh tịnh Ngọc Minh Đài, 15-4 Mậu Thân (11-5-1968).

Thiết tưởng cũng nên lưu ý rằng cả ba nội dung ấy không tách rời nhau, nghĩa là tuy ba mà một, hay có thể nói cách khác đó là ba trong một.

Thật vậy, trên hành trình trình thực thi sứ mạng thiêng liêng của Cơ Quan do Ơn Trên giao phó, thì chất xúc tác quan yếu chính là *cảm tình*. Thế nên Đức Nhị Trấn Oai Nghiêm (Thường Cư Nam Hải Quan Âm Như Lai) dạy Cơ Quan *"hãy sắp xếp có một phái đoàn hỗn hợp"* [41] chủ động đi thăm viếng chẳng những các hội thánh, thánh thất, thánh tịnh trong phạm vi tôn giáo Cao Đài mà còn cả các tôn giáo bạn. Chương trình này từng được Cơ Quan thực hiện và có nhiều kết quả tốt đẹp, với nhiều phái đoàn hỗn hợp (gồm nhiều cấp và đủ lưỡng phái).

Đặc biệt, quý đạo tỷ Nữ Chung Hòa vốn có năng khiếu thích hợp với vai trò ngoại giao, nên đã được Ơn Trên chỉ dạy và khuyến khích góp phần đắc lực của quý đạo tỷ, vừa làm công việc ngoại giao và liên giao, vừa hướng dẫn tập sự cho thanh thiếu niên.

Trong phạm vi tôn giáo Cao Đài thì chẳng phải chỉ là thăm viếng suông, mà là *thăm viếng với một chương trình hành đạo thực thi sứ mạng*. Và chính những đạo sự này đã cho thấy rõ ràng "*ba việc tối yếu"* mà Đức Mẹ dạy thực chất không hề tách rời nhau, nghĩa là tuy ba mà một.

Tính chất ba-trong-một này được phản ánh rõ nét trong lời Đức Liên Hoa Thánh Mẫu chỉ dạy phái nữ Cơ Quan:

"*Hằng tháng, tối thiểu mỗi tháng, phải được đi đến thăm viếng một thánh thất hoặc thánh tịnh địa phương. Mỗi nơi thăm viếng ngoài việc hỏi thăm sức khỏe cùng việc hành đạo của địa phương có gặp trở ngại gì chăng, và cần Nữ Chung Hòa giúp đỡ về sáng kiến cũng như việc hành đạo tu học chăng, tùy khả năng của mình để giúp đỡ kiện toàn lành mạnh hóa cho địa phương đó.*

Vấn đề thuyết minh giáo lý nữ phái sẽ được song song với mỗi nơi thăm viếng.

Các thanh thiếu niên nam nữ cần được thực tập làm thuyết trình viên trong các nơi đi thăm viếng đó.

(…) Tác dụng của việc đi thăm viếng đó rất lớn:

Một là đem tình thương và bầu không khí mới lạ trong lành đến cho địa phương.

Hai là mở mang kiến thức về sự tu học cho nữ phái.

Ba là thanh thiếu niên Cơ Quan có việc làm thực tập thực dụng những điều đã học. Sau cùng là gây sự hào hứng cho thanh thiếu niên mỗi địa phương." [42]

Dĩ nhiên, việc thực hiện lịnh dạy này đòi hỏi một cuộc vận động, thỏa hiệp, thu xếp hợp tình hợp lý giữa Cơ Quan và địa phương. Nơi nào gặp hoàn cảnh chưa thuận lợi thì có kế hoạch để cải thiện dần thành hoàn cảnh thuận lợi.

*

Trên đường dài sứ mạng của Cơ Quan, cũng để chuẩn bị những điều kiện giúp Cơ Quan hoàn thành sứ mạng thiêng liêng, Ơn Trên còn ban cho **công thức *Cơ Quan Phổ Thông Giáo Lý* song hành *Hội Đồng Nghiên Cứu Giáo Lý*.**

[41] Đức Nam Hải Ngạn Thượng Quan Âm Như Lai, Thánh Bộ Từ Bi Thông Thiên Học, 01-4 Đinh Mùi (09-5-1967).

[42] Thánh tịnh Ngọc Minh Đài, 15-10 Canh Tuất (13-11-1970).

Thật vậy, ngay từ buổi đầu thành lập Cơ Quan, Đức Quan Âm Như Lai (Nhị Trấn Oai Nghiêm) đã lưu ý Cơ Quan về công thức này. Đức Bồ Tát dạy:

"Với tư cách Nhị Trấn Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ, Bần Đạo nhắc nhở Văn Phòng Phổ Thông Giáo Lý ghi nhớ một điều trên đã dạy như sau: Cần mở rộng cửa để thu nạp tất cả những kinh điển cùng các thiện căn ở các tôn giáo bạn, hầu sưu tập nghiên cứu một pho giáo lý đại đồng Tam Giáo. Chẳng những soạn thảo những tinh ba tột đỉnh giáo lý Tam Giáo, mà phải soạn thảo luôn đủ các trình độ để hầu độ tận chúng sanh, từ hạ, trung đến thượng thừa, ai nghiên cứu hoặc đọc qua đều cũng hiểu và làm theo được." [43]

Bốn năm sau, Đức Hiệp Thiên Đại Đế Quan Thánh Đế Quân (Tam Trấn Oai Nghiêm) dạy thêm:

"*Sau đây, Bần Đạo có một ý kiến khuyên tân Ban Chấp Hành nên thảo luận lấy ý kiến chung để thành lập một Ban Đặc Trách Nghiên Cứu có hệ thống ngang với Ban Thường Vụ để giúp cho nguồn phổ thông giáo lý thuần túy trong niên trình mới và sắp đến, vì Tam Trấn Oai Nghiêm đã thấy và thấy rất nhiều về vấn đề ấy.*

Hiện nay có nhiều hàng đạo tâm nhân sĩ đã có sẵn vốn liếng về giáo lý đạo học, muốn cộng tác với Cơ Quan để hành đạo giúp đời, nhưng những người ấy muốn được phóng khoáng tự do về phần chuyên môn, không bị sự lệ thuộc gò bó trong một khuôn khổ nào. Nếu Cơ Quan xét thấy ý kiến này là hay, có thể chấp nhận được, nên bắt tay vào việc, sẽ được chỉ dạy phương thức và lề lối sau này." [44]

[43] Văn Phòng Phổ Thông Giáo Lý, 19-02 Ất Tỵ (21-3-1965).

Khi Cơ Quan được mười tuổi (1975), Đức Giáo Tông Đại Đạo Thái Bạch Kim Tinh (Nhứt Trấn Oai Nghiêm) chỉ định chức vụ *Phó Tổng Lý Minh Đạo Đặc Trách Nghiên Cứu Giáo Lý*,[45] và *Hội Đồng Nghiên Cứu Giáo Lý* đã ra đời thực hiện công thức phổ thông giáo lý song hành nghiên cứu giáo lý.

Khi Hội Đồng Nghiên Cứu Giáo Lý được ba tuổi (1978), Đức Vô Cực Từ Tôn Diêu Trì Kim Mẫu dạy:

Đây Mẹ dạy Hội Đồng Nghiên Cứu,
Đã ba năm quy tụ tâm linh,
Hướng về giáo lý dị danh,
Hướng về Đại Đạo dị hình đồng nguyên.
Đường lối ấy nhẫn kiên trì thủ,
Theo thời gian quy củ chuẩn thằng,
Hội trường khêu ánh tâm đăng,
Hội trường quy tụ khả năng đại đồng.[46]

Có thể nói, lời dạy này đã khẳng định thành tựu bước đầu của Hội Đồng Nghiên Cứu Giáo Lý rồi vậy.

[44] Thánh thất Nam Thành, 15-02 Kỷ Dậu (01-4-1969).
[45] Ngày 15-7 Ất Mão (21-8-1975).
[46] Ngày 13-8 Mậu Ngọ (14-9-1978).

"Các con cần ghi nhớ điều này: Cơ Quan Phổ Thông Giáo Lý không phải là một chi phái, cũng không phải của một cá nhân nào, hay một đoàn thể nào, mà phải là của toàn Đạo, một nhịp cầu nối liền tình huynh đệ, một điện đài thâu và phát những động năng thúc đẩy cho sự thống nhứt giáo lý, tức là tinh thần vậy, để các con sẽ gặp nhau, quy nguyên ở vị trí duy nhứt, tri và hành theo chánh pháp của Đại Đạo.

. . . Các con sẽ là đoàn người hy sinh, không chức vị, chẳng oai quyền, chẳng danh lợi, mà phải làm đoàn người xung phong phá núi, đốn rừng, dẹp những chướng ngại trên đường Thiên Đạo, để khách lữ hành Tam Giáo chung bước sau này trên những lối đi bằng phẳng đó."

Đức Chí Tôn
Thiên Lý Đàn
14-01 Ất Tỵ (15-02-1965).[1]

[1] *Thánh Giáo Sưu Tập Năm Bính Ngọ - Đinh Mùi (1966-1967).* Hà Nội: Nxb Tôn Giáo, 2010, tr. 82, 86.

CHƯƠNG IV

ĐƯỜNG LỐI HÀNH ĐẠO THUẦN CHƠN VÔ NGÃ ĐỐI VỚI CHI PHÁI VÀ TÔN GIÁO

Đối với chi phái, tôn giáo, Cơ Quan bắc được nhịp cầu tin cậy và hưởng ứng quy nguyên. Đó là đích nhắm của Chương IV.

Các chương trước đã vạch rõ sứ mạng của Cơ Quan Phổ Thông Giáo Lý là phụng sự cơ quy nguyên bằng con đường phổ thông giáo lý, để tôn giáo, phái chi sẽ ...

Gặp gỡ nhau trên dòng giáo lý,
Nhìn với nhau tôn chỉ Cao Đài,
Không còn chia biệt Đông Tây,
Không còn phái nọ, chi này, Phật, Tiên.[2]

Nhưng khi các vách tường ngăn cách hãy còn, thì song song với phần phổ thông *giáo lý đại đồng*, Cơ Quan Phổ Thông Giáo Lý còn phải cố gắng rất nhiều để *tri, thuyết* và *hành*, chứng minh thực chất của Cơ Quan và đường lối hành đạo thuần chơn vô ngã của Cơ Quan.

[2] Thiên Lý Đàn, 14-01 Ất Tỵ (15-02-1965). *Thánh Giáo Sưu Tập Năm Bính Ngọ - Đinh Mùi (1966-1967).* Hà Nội: Nxb Tôn Giáo, 2010, tr. 84.

1. BẢN CHẤT CƠ QUAN PHỔ THÔNG GIÁO LÝ

Ngay trong ngày khai mạc Văn Phòng Phổ Thông Giáo Lý, Đức Chí Tôn dạy:

"*Cơ Quan Phổ Thông Giáo Lý không phải là một chi phái, cũng không phải của một cá nhân nào, hay một đoàn thể nào, mà phải là của toàn Đạo, một nhịp cầu nối liền tình huynh đệ, một điện đài thâu và phát những động năng thúc đẩy cho sự thống nhứt giáo lý, tức là tinh thần vậy, để các con sẽ gặp nhau, quy nguyên ở vị trí duy nhứt, tri và hành theo chánh pháp của Đại Đạo.*" [3]

Ba năm sau, Đức Giáo Tông Đại Đạo Thái Bạch Kim Tinh dạy thêm:

"*Cơ Quan Đạo không phải là một hội thánh, một tổ chức đoàn thể hay một tôn giáo có Thiên phong chức sắc, có quyền hành lợi lộc; chỉ có tâm tư, có hy sinh, có lòng tin Trời tưởng Phật, có tâm ưa thích việc lập công bồi đức, không có gì ràng buộc bên ngoài đưa đến như lợi lộc, quyền thế, danh vọng.*" [4]

Chính vì Cơ Quan không phải là chi phái hay hội thánh nên Cơ Quan không có lập sổ bộ đạo như các thánh sở hay chi phái khác.

Thật vậy, ngay từ ngày đầu, Đức Chí Tôn đã dạy Cơ Quan Phổ Thông Giáo Lý không được thâu nhận tín đồ nhập môn tại Thiên bàn Cơ Quan.

Thầy dạy:

"*Ngày mai, Ngọ thời, khai mạc Văn Phòng Phổ Thông Giáo Lý, đồng thời có một số các con xin nhập môn. Việc này Thầy lưu ý các con: Chỉ một lần thứ nhứt mà Thầy chấp nhận cho những con ấy hữu tâm được nhập môn tại Thiên bàn Văn Phòng Phổ Thông Giáo Lý. Từ đây về sau, mỗi con nào muốn nhập môn, tùy theo hoàn cảnh địa phương, hãy đến một thánh thất hoặc thánh tịnh gần nhứt, hành theo thủ tục nhập môn, do họ đạo nơi đó hướng dẫn, cũng vẫn có Tam Giáo Tòa thâu nhận vào hàng môn đồ Đại Đạo.*" [5]

Cũng vì Cơ Quan không phải là một chi phái nên không áp dụng các đẳng cấp chức sắc và giáo phẩm như được quy định trong Tân Luật Cao Đài.

Đức Giáo Tông Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ giải thích:

"*Tại sao Cơ Quan không áp dụng các đẳng chức sắc và giáo phẩm như các tòa thánh, hội thánh cùng thánh thất, thánh tịnh? Vì đạo pháp vẫn trường lưu, luật lệ vẫn miên viễn. Đạo chỉ có một. Trước tình trạng ngày nay, vì lòng người quá đảo điên, ý phàm càng ngày càng dấy động. Trước tình trạng đặc biệt ấy, Thiêng Liêng dành để các hiền đệ một đường lối siêu thoát hơn, độc lập hơn, để làm một cơ cấu rèn luyện, chọn lọc các hàng giáo phẩm cho cơ thống nhứt ở đời thánh đức. Chừng ấy sẽ giũ hết lớp giả mang, chỉ còn tồn lại những hàng chân tu xuất chúng.*" [6]

* Cơ Quan không phải là một chi phái, vậy Cơ Quan là chi?

Trong ba năm đầu của Cơ Quan (1965-1967) đã có nhiều thánh giáo giúp chúng ta tìm thấy câu trả lời.

[3] Thiên Lý Đàn, 14-01 Ất Tỵ (15-02-1965).
[4] Văn Phòng Phổ Thông Giáo Lý, 15-12 Đinh Mùi (13-01-1968).

[5] Thiên Lý Đàn, 14-01 Ất Tỵ (15-02-1965).
[6] Thiên Lý Đàn, 15-7 Ất Tỵ (11-8-1965).

- Đức Đông Phương Chưởng Quản dạy:

"*Cơ Quan Phổ Thông Giáo Lý là một con thuyền trên bể khổ, thuyền không đáy, chở toàn cả vạn linh sanh chúng.*" [7]

- Đức Diêu Trì Kim Mẫu Vô Cực Từ Tôn dạy:

"*Này các con! Đây là Cơ Quan Phổ Thông Giáo Lý. Cơ Quan này mang tất cả danh từ Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ, tòa thánh, hội thánh, thánh thất, thánh tịnh, cũng như vạn giáo …*" [8]

- Đức Thượng Trung Nhựt và Đức Ngọc Lịch Nguyệt cùng dạy:

"*Cơ Quan là guồng máy vận hành cho các hệ thống cùng dính liền với nhau trong trật tự, hầu thành một hệ thống chung của Đại Đạo để phục hưng chánh pháp, cứu rỗi nhơn sanh.*" [9]

- Đức Giáo Tông Đại Đạo Thái Bạch Kim Tinh dạy:

"*Cơ Quan Phổ Thông Giáo Lý là guồng máy phục vụ chung cho Đại Đạo, trong đó có tòa thánh, hội thánh, thánh thất, tịnh thất, văn phòng hoặc Thiên bàn. Cơ Quan không phải là một bộ phận riêng rẽ tách rời Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ. Trong lúc giao thời, chưa hiệp nhứt, thống nhứt hay quy nhứt, v.v… Cơ Quan phải tạm dùng hình thức đó hành đạo với lòng trung thực của mình chớ phải nào xâm nhập nội bộ của nơi nào đâu mà ngại, vì Cơ Quan không phải là chi phái hoặc hội thánh, giáo hội hoặc thánh thất kia mà.*

Có cái gì gọi là riêng rẽ của Cơ Quan đâu? Chỉ là một hình thức như văn phòng hay trụ sở làm chỗ nghỉ ngơi, thu mình sau những ngày đi đây đi đó để phục vụ cho các nơi." [10]

[7] Thiên Lý Đàn, 01-8 Ất Tỵ (27-8-1965).
[8] Thánh tịnh Ngọc Minh Đài, 15-10 Bính Ngọ (26-11-1966).
[9] Thánh tịnh Ngọc Minh Đài, 14 rạng 15-02 Đinh Mùi (24-3-1967).

Với tinh thần vì đại cuộc, vì Đại Đạo đó, Cơ Quan Phổ Thông Giáo Lý nguyện tuân lịnh Ơn Trên xứng đáng với vai trò làm gạch nối liền, làm tấm ván bắc cầu, làm những bay hồ lành mạnh, làm những ky đất tốt tươi để lấp bằng những hố sâu ngăn cách.

2. QUAN NIỆM VÀ CHỦ TRƯƠNG ĐƯỜNG LỐI THỐNG NHỨT

Trên đường phụng hành Thiên mệnh, tấm ván có bắc được cầu, bay hồ có gắn được liền lạc chỗ rạn nứt, ky đất có lấp được hố sâu… là khi nào chi phái hiểu rõ được quan điểm, chủ trương, đường lối thống nhứt quy nguyên mà Ơn Trên truyền dạy Cơ Quan. Nhu cầu tâm lý này khi được thỏa mãn sẽ là chất xúc tác giúp việc thống nhứt giáo lý trở thành kết quả cụ thể.

Đức Giáo Tông Đại Đạo Thái Bạch Kim Tinh dạy:

"*Cơ Quan Phổ Thông Giáo Lý Đại Đạo thì <u>một là tất cả và tất cả là một</u> nên Cơ Quan không lập văn phòng chi nhánh, quy điều không áp dụng ngoài chức vụ Cơ Quan. Chức vụ <u>không phải để so hàng cùng chi phái</u>, mà là để lãnh lấy đặc trách chuyên viên, làm chất khăn gắn liền sự rạn nứt đổ vỡ, làm dòng nước luân lưu vào cõi lòng nóng bỏng khô khan.*

(…) Sự <u>thống nhứt không phải tất cả đều gom vào một vị</u>

[10] Thiên Lý Đàn, 20-9 Kỷ Dậu (30-10-1969).

trí nào đó, mà thành công hay thống nhứt bằng một lý đương nhiên khai triển giữa rừng âm u tàn bạo, giữa vật dục sở tế,[11] *giữa thời ly tán phân tranh, nên chi công cuộc phổ thông giáo lý phải đòi hỏi những đức tính kiên nhẫn, hy sinh và thủy chung như nhứt. Các đức tính ấy thiếu một thì công cuộc chưa thực hành trọn vẹn, giáo lý chưa phổ thông.*

(…) Ngày nay, chư đệ làm được một việc mà thiên hạ không thích làm. Sự kết quả của việc đó là thiên hạ được kết quả. Như vậy chư đệ đã xứng đáng con cái của Đức Chí Tôn rồi. Hãy cố gắng làm sao cho mọi việc, mọi cơ cấu trong hành chánh đạo, trong quyền pháp đạo, trong cơ phổ tế chúng sanh được thị hiện bằng thực tế. Đó mới trọn vẹn công cuộc phổ thông giáo lý Đức Cha Trời đã phó giao." [12]

Đức Tiếp Pháp Trương Văn Tràng dạy:

"*Từ ngày Đại Đạo sơ khai, Phật Tiên, Thần Thánh có bao giờ kêu gọi nhóm này nhóm kia gom về cùng nhóm khác. Thiêng Liêng chỉ khuyên người phải tu cho thiệt, nghĩ cho thiệt, hành thiện cho thiệt, nói cho thiệt, tình thương cho thiệt, cách cư xử với nhau cho thiệt. Dầu ở đâu, dầu góc biển chơn trời, mỗi người thực hành được lẽ thiệt. Mà lẽ thiệt là chơn lý, mà chơn lý luôn luôn thiên thời, địa lợi, nhơn hòa. Chơn lý vẫn không hai.*

Chơn lý là nguồn sống vạn linh,
Vì nhân, vì nghĩa, với vì tình,

[11] *Vật dục sở tế* 物欲所蔽: Bị các ham muốn vật chất che lấp. *Tế* là che lấp. [Ban Ấn Tống chú]
[12] Thiên Lý Đàn, 09-9 Canh Tuất (08-10-1970).

Cho đời, cho Đạo, cho muôn loại,
Chớ chẳng riêng tư cho chính mình.[13]

Đức Đại Tiên Lê Văn Duyệt gợi lên một hình ảnh:

"*Đã lỡ rồi, người trồng vườn đã gieo cây, vườn rải rác cây cối đã sum sê to rộng. Đừng vì muốn gom về một chỗ mà nhổ gốc đốn cây, e rằng chỉ còn những đống củi vô tri vô ích. Các công cuộc tổ chức đã tàn rụi theo thời gian là thế.*

Hiệp mà không hòa thì trước sau gì cũng tan rã. Hòa mà không hiệp thì lâu mau gì cũng hiệp, nhưng hòa mới là điều quan trọng." [14]

3. THỐNG NHỨT QUY NGUYÊN LÀ MỘT LÝ ĐƯƠNG NHIÊN, MỘT CON ĐƯỜNG TẤT YẾU

Một lương y cần chẩn bịnh cho đúng rồi mới trị bịnh. Người Thiên ân sứ mạng phục vụ cơ quy nguyên cũng cần nhìn thẳng vào hiện tình cơ Đạo và đặt thẳng vấn đề, chẳng nên khỏa lấp sự thật. Dựa trên những dữ kiện sai lầm thì không sao tìm ra được đáp số trúng.

Đức Cao Triều Trực giúp chúng ta thấu rõ bịnh căn đồng thời thấy được công thức chữa trị:

Tái ngộ nhau đây để nhắc nhau,
Buồn vui nỗi đạo tự ban đầu,
Xuyên qua đã mấy mươi thu lẻ,
Đạo nghiệp chinh chông chửa tới đâu!

Trong tình bạn đạo, gặp lại nhau không thể không ôn lại

[13] Thánh thất Nam Thành, 22-8 Đinh Mùi (25-9-1967).
[14] Thánh thất Nam Thành, 14-02 Kỷ Dậu (31-3-1969).

những gì diễn tiến từ dĩ vãng đến hiện tại, những nỗi buồn vui bại thành trên bước đường hành đạo, để giúp đỡ cho nhau những kinh nghiệm sống, âu đó cũng là bổn phận của người đi trước.

Có chỉ bảo cho nhau để lớp người sau biết những gì cần phải làm, những gì cần phải tránh, để làm vốn liếng thực hiện đại chí của bực hướng đạo, làm sao cho đúng với tôn chỉ khai Đạo mà Đức Chí Tôn đã định, để hoàn thành sứ mạng thế Thiên hành hóa và cũng để khỏi ân hận nuối tiếc như lớp người đã đi qua trong quá khứ.

Nhớ lại buổi ban sơ, thoạt tiên chỉ là con số không. Nếu có thì cũng chỉ có ba chữ nguyên âm A, Ă, Â. Từ con số không và A, Ă, Â, Chí Tôn muốn thành trụ tướng Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ, phải nhờ cậy đến những lớp người có tấm lòng yêu nước thương nòi, có đức tin với Phật Trời, có những bản lĩnh can trường và đức hy sinh, có thế lực uy quyền để lập thành trụ tướng Cao Đài trong buổi ban sơ.

Cũng từ buổi ấy, tuy tân pháp Đại Đạo được ban hành, nhưng quyền thưởng phạt của Đức Chí Tôn cũng hải hà chi lượng, mở cửa Đạo thật rộng để đón tiếp, cứu độ các từng lớp nhơn sanh. Và cũng do sự hải hà chi lượng đó nên các cấp lãnh đạo áp dụng luật pháp Đạo không được nghiêm minh chặt chẽ. Kể từ đó nảy sanh những dị đồng trong quan niệm phổ độ nhơn sanh.

Trong trạng huống đó, có sự mâu thuẫn giữa hai tác dụng. Một là lợi ích về phương diện truyền bá Đạo, phổ độ thu hút nhơn sanh càng ngày càng đông đảo trong khoảng thời gian kỷ lục, nhơn số dân Đạo đông đáng kể. Bất lợi khác là về phương diện thống nhứt ý chí chấp hành luật pháp Đạo.

Cũng do sự dị đồng ấy, lực lượng tinh thần Đạo bị chi phối ly tán, trở nên nhiều chi nhiều phái.

Nếu khách quan phân định tội phước, thì mỗi một tổ chức nào cũng có công đức với Đạo, vì mỗi cấp lãnh đạo chi phái đều đem hết nhiệt tâm truyền bá đạo lý, phổ độ nhơn sanh.

Nếu trong sự phân tán đó có tổ chức, có lập trường, có chánh sách, có sự phân công ngay từ buổi ban đầu thì sự nghiệp đạo đức ngày nay đâu đến nỗi để cực lòng cho hàng hướng đạo có nhiệt tâm với tiền đồ Đại Đạo trong sự quy nhứt, hiệp nhứt hay thống nhứt.

Năm xưa, vì căn trí nhơn sanh tín hữu chỉ mới tiến triển được ngần ấy, nên Chí Tôn và các Đấng thiêng liêng tùy vào mực độ căn trí ấy để dạy đạo trên hình thức phổ độ truyền bá, đặt nặng vào guồng máy hành chánh đạo, tổ chức quy củ theo lề lối nhơn sanh thế đạo nhiều hơn.

Còn về mặt nội tâm tịnh dưỡng, phân tách giữa cái ta của Thiên tánh và cái ta của bản ngã, có mấy ai được tường lãm! Cũng do đó mà từ hàng chức sắc Thiên phong đến chức việc và nhơn sanh tín hữu thường thường chỉ nhận diện tôn sùng cái ta của bản ngã.

Ngày nay, trải qua hơn bốn mươi lăm năm học đạo, hành đạo, những kinh nghiệm đắt giá do sự nhận thức của cái ta bản ngã đã gióng lên hồi chuông cảnh tỉnh cho các bực hướng đạo chơn tu hãy trở lại với thực tại, hướng về nội tâm để tìm cái ta Thiên tánh mà khoan dung, hỷ xả, chấp nhận mọi dị đồng để linh động biến thể, đồng hóa các dị đồng ấy trở nên quan niệm tận thiện tận mỹ." [15]

[15] Thiên Lý Đàn, 09-9 Canh Tuất (08-10-1970).

Cũng nên nghiên cứu thêm lời dạy của Đức Đệ Tứ Giáo Tông Nguyễn Bửu Tài để thấy rõ việc các Đấng thiêng liêng nhận định về cơ Đạo:

"*Đạo là hoàn thiện bản thân để lo phổ độ người đời vào đường chánh giáo. Không tư kỷ, không lợi lộc về danh vọng tiền tài thì có chi đâu mà tranh giành ảnh hưởng, vì mỗi người đều lo lập công bồi đức, giác ngộ, khuyên nhủ người đời vào đường thánh thiện. Dầu với hình thức nào chăng nữa, mục đích chánh đạt được là quý rồi. Duy chỉ có một điều chưa gặp nhau, đó là quan niệm dị đồng về phương pháp hoằng dương chánh giáo, phổ độ chúng sanh.*

Chúng Tiên Huynh năm xưa đã vấp phải chỗ dị đồng về quan niệm đó. Hơn thế nữa, vì trong thời kỳ Đạo sơ khai, sự tu học về nội tâm chưa được bao nhiêu, thế nên lòng tự ái, tự cao, tự phụ mỗi người quá lớn, còn đức hy sinh cái bản ngã thì chưa có bao nhiêu. Đó là nguyên nhân nảy sinh ra nhiều hình thức hành đạo mà ngày nay các em hằng nói là chia chi rẽ phái. Ước gì sự tu học về nội tâm, hy sinh được bản ngã chúng Tiên Huynh trước kia mức độ được như các em hiện thời, thì sự kiện cũng chưa đến nỗi nào. Mà cũng may thay, dầu trong chiều hướng nào, trong phạm vi nào, nhơn sanh cũng vẫn giữ được truyền thống Cao Đài. Đó là điều rất tốt cho công cuộc quy nguyên Đạo ngày kia." [16]

Đến đây chúng ta có thể nhận định rõ ràng chiều hướng phổ thông giáo lý. Vấn đề chuyên nghiệp của công cuộc phổ thông giáo lý theo lịnh dạy của Ơn Trên, có hàm ngụ một ý nghĩa chuyên đề.

[16] Cơ Quan Phổ Thông Giáo Lý, 30-9 Canh Tuất (29-10-1970).

Chẳng phải đem phổ thông những đề tài giáo lý tổng quát theo cái mẫu chung chung khuyến đời hành thiện, mà tất cả phải tựu trung vào đích nhắm: khêu tỏ lý đồng nguyên và quy nguyên, khai phóng tâm linh đưa con người vươn lên tầm vóc Đại Đạo, để con người biết "*ngước mắt nhìn lên bầu trời to rộng,*" [17] biết "*vượt ra đại dương trời nước bao la, chắp cánh bay bổng khắp bốn phương trời để phục vụ nhân loại, phụng sự Thiên cơ, làm theo lòng trời đất.*" [18]

Với ý nghĩa này, ta hiểu rõ thêm huấn từ của Đức Đại Từ Phụ trong ngày khai mạc Văn Phòng Phổ Thông Giáo Lý:

"*Đường con đi thiên hạ cũng đang đi. Việc con làm thiên hạ đã và đang làm. Cũng như các chi phái trong Đại Đạo, từ tòa thánh, hội thánh, đến thánh thất, cũng đang mở mang đường thiện, phổ truyền giáo lý trong đường hướng đạo đức, thì Cơ Quan Phổ Thông Giáo Lý song song đồng hành và vượt một bước nữa là có nhiệm vụ tương trợ, giúp đỡ mọi mặt trên căn bản Đại Đạo.*" [19]

Đức Giáo Tông Đại Đạo Thái Bạch Kim Tinh dạy:

"*Giáo lý Đại Đạo không là lý thuyết suông ở nhan đề từ bi, bác ái, công bình. Giáo lý Đại Đạo phải xuất phát từ tâm linh của người hành giả giữa nhân sinh, cũng ví như*

[17] Đức Đại Tiên Lê Văn Duyệt, thánh thất Nam Thành, 14-02 Kỷ Dậu (31-3-1969). *Thánh Giáo Sưu Tập Năm Mậu Thân - Kỷ Dậu (1968-1969).* Hà Nội: Nxb Tôn Giáo, 2010, tr. 157.

[18] Ni Sư Diệu Lộc, Chơn Lý Đàn (Vạn Quốc Tự), 01-5 Kỷ Dậu (15-6-1969).

[19] Thiên Lý Đàn, 14-01 Ất Tỵ (15-02-1965). *Thánh Giáo Sưu Tập Năm Ất Tỵ (1965).* Hà Nội: Nxb Tôn Giáo, 2010, tr. 84-85.

ngọn đuốc thần trong đêm tối mới được." [20]

Vâng, phải như là ngọn đuốc thần trong đêm tối để đánh thức những ai còn say ngủ. Đức Cao Triều Phát dạy:

"*Nếu những ai còn say ngủ mà ước vọng ôm choàng cơ Đạo vào cuộc đời hữu hạn của mình, chẳng khác chi trồng cây bá cây tòng trên bàn tay, thì hậu quả sẽ gặp bao nhiêu điều trở ngại trên con đường đạo lý và sẽ chết dần trong cái mộng ảo của phạm vi chật hẹp.*

Tất cả những sự tầm thường ở trong đời đều có khai có bế, có sanh có diệt. Không cuộc tiệc nào mà không tàn, không màn hát nào mà không vãn. Nhưng trái lại, đạo lý đã vượt qua cái tầm thường ấy rồi." [21]

Giáo lý Đại Đạo có một giá trị thiết thực thì Cơ Quan Phổ Thông Giáo Lý phải có một sứ mạng thiết thực. Đức Giáo Tông Đại Đạo Thái Bạch Kim Tinh dạy:

"*Cơ Quan Phổ Thông Giáo Lý không phải lập ra để làm một ống loa phát ngôn cho lời này lẽ kia, hay làm những việc đi đây đi đó rồi thôi đâu, mà mục đích chánh của nó là không đem bánh vẽ cho mọi người, phải đem thức ăn thật đến cho mọi người được no*." [22]

Cũng trong đàn này, Đức Giáo Tông dạy:

"*Cơ Quan Phổ Thông Giáo Lý được lập thành do Thiên cơ định đoạt trong cuộc luân chuyển tuần huờn để làm cơ*

[20] Cơ Quan Phổ Thông Giáo Lý, 18-01 Tân Hợi (13-02-1971).
[21] Thánh thất Bình Hòa, 26-12 Đinh Mùi (25-01-1968). *Thánh Giáo Sưu Tập Năm Bính Ngọ - Đinh Mùi (1966-1967).* Hà Nội: Nxb Tôn Giáo, 2010, tr. 377.
[22] Cơ Quan Phổ Thông Giáo Lý, 18-01 Tân Hợi (13-02-1971).

cứu cánh cho nhân loại trong buổi đời mạt kiếp." [23]

Thế cho nên ở chương II đã có phần nhận định rằng nghiên cứu mục đích Cơ Quan Phổ Thông Giáo Lý qua thánh giáo của Ơn Trên, chúng ta thấy đó cũng chính là mục đích của đạo Cao Đài, của Đại Đạo trong Tam Kỳ Phổ Độ. Đến đây chúng ta đã thấy rõ:

- Đường lối Cơ Quan Phổ Thông Giáo Lý là đường lối phục vụ toàn Đạo, phục vụ Thiên lý, phục vụ nhơn sanh.

- Thuần chơn vô ngã, Cơ Quan lãnh sứ mạng truyền đạt huấn từ của Đức Chí Tôn và thánh ngôn thánh giáo của các Đấng thiêng liêng kêu gọi toàn Đạo: Từ Cao Đài tôn giáo kịp thời bước tới Cao Đài Đại Đạo, xây tòa Cao Đài nội tâm, khai phóng cái Ta Thiên tánh, khơi tỏ ánh linh quang, phục hưng chánh pháp, thực hiện cứu cánh của Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ.

Đó là một hình ảnh huy hoàng. Ngày thành tựu xa hay gần, theo lời dạy của Đức Giáo Tông Đại Đạo Thái Bạch Kim Tinh, thì *"do Trời mà cũng phải do ta."* [24]

Kết thúc Chương IV, chúng ta suy gẫm lời dạy sau đây của Đức Thánh Trần Hưng Đạo:

"*Giờ đây, thánh đường ngoại giới đã an bài, toàn Đạo hãy quay về xây dựng thánh đường nội tâm. Bởi nơi ấy Thầy hằng ngự và bốn phương dễ dàng chung về. Hãy cố gắng xây dựng thánh đường nội tâm được chắc chắn, thêm uy nghi xán lạn. Thánh đường nội tâm mới là nhà chung chi phái, là kỳ đài cờ Đạo trương cao vậy*." [25]

[23] Cơ Quan Phổ Thông Giáo Lý, 18-01 Tân Hợi (13-02-1971).
[24] Thánh tịnh Ngọc Minh Đài, 23-12 Kỷ Dậu (30-01-1970).
[25] Tinh đạo Quảng Tín, 11-7 Canh Tuất (12-8-1970).

"*Không phải Thiêng Liêng chỉ khuyên chư hiền tu để thành Phật Tiên Thánh rồi quên trách vụ của mình đang mang mểnh.*

Tu luyện để có bửu bối giúp cho trí tuệ minh mẫn, tâm thần sáng suốt, để giải quyết mọi vấn đề, hành đạo cho đúng Thiên lý. Tu luyện để diện mạo được từ ái khôi ngô, tướng đi đứng nằm ngồi thể hiện ra người có hạnh. Trang nghiêm, từ ái, khiêm tốn để gây thiện cảm, lòng tin với mọi người, mà đó cũng là sức hút của nam châm do các điều kiện ấy tạo nên.

Xuyên qua cái lý đó, chư hiền đệ thấy rằng các Đấng không chỉ khuyên tu để thành Phật Thánh Tiên mà phải tạo điều kiện để trợ duyên cho công cuộc thế Thiên hành đạo, phổ truyền giáo lý cứu độ nhơn sanh."

Đức **Giáo Tông Đại Đạo Thái Bạch Kim Tinh**
Thiên Lý Đàn
06-3 Canh Tuất (11-4-1970)

CHƯƠNG V

ĐƯỜNG LỐI THUẦN CHƠN VÔ NGÃ ĐỐI VỚI NỘI BỘ CƠ QUAN: TU THÂN

Đối với nội bộ, Cơ Quan tạo được nếp sinh hoạt đồng nhứt, nhịp nhàng, kịp thời, đúng đường lối Ơn Trên chỉ dạy.

Đức Giáo Tông Đại Đạo Thái Bạch Kim Tinh dạy:

Ví nhạc công ôm đờn nhấn phím,
So tơ đồng đúng điểm cung thương,
Khảy lên những khúc can trường,
Lòng thanh cao lẫn du dương bổng trầm.

Cơ Quan ấy danh cầm huyền diệu,
Tạo chân tài phát điệu âm thanh,
Hữu vô lý đạo phân minh,
Năm châu bốn biển thanh bình âu ca.[1]

"*Cơ Quan ví như cây đàn, đạo lý ví như tiếng đàn, các cấp nhân viên hành sự Cơ Quan ví như nhạc sư và nhạc công chơi đàn.*

Đàn có hai phần: một là dây phím đúng điệu cung thương, hai là số người chơi đàn phải có tâm hồn thanh

[1] Thánh tịnh Ngọc Minh Đài, 01-3 Đinh Mùi (10-4-1967). *Thánh Giáo Sưu Tập Năm Bính Ngọ - Đinh Mùi (1966-1967).* Hà Nội: Nxb Tôn Giáo, 2010, tr. 203.

cao.

Nếu dây, phím không đúng mực đúng chỗ, thì cây đàn ấy là một món huê dạng, dầu nhạc sư tài ba lỗi lạc cũng không làm sao khảy lên đúng nhịp điệu. Nếu nhạc sư là người chơi đàn, dầu cho là một người chuyên nghiệp, nhưng không có tâm hồn thanh cao, tiếng đàn không sao quyến rủ được những người thanh cao thích nhạc.

Ai ai cũng thích nghe nhạc, nhưng tùy theo âm điệu nhạc, tùy theo tâm hồn của người sử dụng nhạc. Nếu người sử dụng nhạc, khi có những tâm hồn cuồng loạn, làm sao trổi lên âm điệu trầm bổng êm đềm thức tỉnh khách trần trong cơn mê mộng.

Trong một ban nhạc, dầu những món nhạc khí, nhạc cụ, hình ảnh có khác nhau, nhưng khi trổi lên một bản nhạc hợp tấu, đâu đó đều trúng điệu trúng nhịp, âm thanh điều hòa, có phải bởi nhờ mỗi nhạc công đều lên dây đúng tầng âm thanh, theo một khuôn viên mẫu mực, theo đúng các ký âm pháp của bản nhạc, và luôn luôn hướng về sự điều khiển của nhạc trưởng hay chăng?

Nếu ngoài quy luật ấy, dầu một hai món nhạc khí cũng đủ gây lên âm điệu cuồng loạn, mất trật tự, khiến người nghe nhạc phải điên đảo thêm lên." [2]

Thánh giáo trên đây của Đức Giáo Tông Đại Đạo đã gợi hình, gợi ý đầy đủ về hai khía cạnh:

- Nhạc sư và nhạc công phải có tâm hồn thanh cao.

[2] Thánh tịnh Ngọc Minh Đài, 01-3 Đinh Mùi (10-4-1967). *Thánh Giáo Sưu Tập Năm Bính Ngọ - Đinh Mùi (1966-1967).* Hà Nội: Nxb Tôn Giáo, 2010, tr. 202.

- Các món nhạc khí, nhạc cụ đều phải được lên dây đúng tầng âm thanh, theo một khuôn viên mẫu mực, theo đúng ký âm pháp của bản nhạc, và luôn luôn hướng về sự điều khiển của nhạc trưởng là Đức Giáo Tông Đại Đạo, vị lãnh đạo vô vi Cơ Quan Phổ Thông Giáo Lý.

Theo sự gợi ý này, Chương V trình bày về đường lối tu thân: Trau giồi thánh đức, luyện cho tâm hồn được thanh cao.

Kết thúc Chương IV (đối ngoại: chi phái và tôn giáo), chúng ta có dịp suy gẫm lời dạy sau đây của Đức Thánh Trần Hưng Đạo:

"*Giờ đây, thánh đường ngoại giới đã an bài, toàn Đạo hãy quay về xây dựng thánh đường nội tâm. Bởi nơi ấy Thầy hằng ngự và bốn phương dễ dàng chung về. Hãy cố gắng xây dựng thánh đường nội tâm được chắc chắn, thêm uy nghi xán lạn. Thánh đường nội tâm mới là nhà chung chi phái, là kỳ đài cờ Đạo trương cao vậy.*" [3]

Thấm thía ý nghĩa của "*Thánh đường nội tâm*" và noi theo trình tự mà Đức Thánh Trần Hưng Đạo nêu ra trong thánh giáo dẫn trên, chúng tôi đặt Chương V (đối nội, tu thân) tiếp theo Chương IV (đối ngoại).

*

Đức Giáo Tông Đại Đạo Thái Bạch Kim Tinh dạy Cơ Quan Phổ Thông Giáo Lý:

"*Nhà nghèo mới biết con thảo, nước loạn mới biết tôi*

[3] Tỉnh đạo Quảng Tín, 11-7 Canh Tuất (12-8-1970).

trung. Bổn phận vi nhơn của chư đệ muội đó. Hãy trọn làm con thảo của Thượng Đế. Hãy trọn làm tôi trung cho Đại Đạo, là mục đích chính mà người trí thức trong đời đeo đuổi tự bấy lâu." [4]

Ý chí tu thân, trau giồi thánh đức để phụng hành thánh sự phải nẩy mầm và đâm chồi mọc nhánh từ căn bản muốn xứng đáng làm con thảo của Thượng Đế, làm tôi trung cho Đại Đạo, thì ý chí mới can cường và bền vững, cố gắng lần lên tới tầm mức mà các Đấng thiêng liêng đã nhất quán cậy trông nơi hàng Thiên ân sứ mạng. Tầm mức đó có thể được trình bày rõ rệt bằng đẳng thức:

THIÊN ÂN SỨ MẠNG ≥ HIỀN NHÂN QUÂN TỬ

Ơn Trên dạy các cấp nhân viên Cơ Quan Phổ Thông Giáo Lý rất nhiều về vấn đề này. Để giải thích cho đẳng thức nêu trên, xin đơn cử một thánh giáo của Đức Giáo Tông Đại Đạo Thái Bạch Kim Tinh:

"*Bần Đạo thiết nghĩ chư hiền đệ tình nguyện vào giúp Đạo, trong lúc đó, ở Cơ Quan Đạo không có chức sắc, không vị ngôi, chẳng lợi lộc, không danh vọng, thử hỏi người hành đạo tựa vào đâu để làm nguồn an ủi?*

(…)

Người sứ mạng có thể nói là trổi hơn bậc hiền nhân quân tử. (…) Chư hiền đệ thuộc vào hàng Thiên sứ, nếu không được hơn các hiền nhân quân tử, ít nhứt cũng bằng, chớ không lẽ chịu thua." [5]

[4] Thánh tịnh Ngọc Minh Đài, 15-01 Mậu Thân (13-02-1968). *Thánh Giáo Sưu Tập Năm Mậu Thân – Kỷ Dậu (1968-1969).* Hà Nội: Nxb Tôn Giáo, 2010, tr. 15.

[5] Thánh tịnh Ngọc Minh Đài, 01-3 Đinh Mùi (10-4-1967). *Thánh Giáo Sưu Tập Năm Bính Ngọ - Đinh Mùi (1966-1967).* Hà Nội: Nxb Tôn Giáo, 2010, tr. 200.

Muốn hơn hoặc bằng người quân tử hay bậc hiền nhân thì chắc chắn là có lắm điều dở phải tập chừa bỏ, lắm điều hay phải tập thủ đắc, và thật phước hạnh cho những người chọn con đường sứ mạng, vì được Ơn Trên chỉ dạy, hộ trì, trợ duyên từng bước một, từ nguyên tắc căn bản cho tới những việc cụ thể thực hành. Đây chẳng phải là một đặc ân riêng cho những cá nhân mà phải hiểu là các Đấng thiêng liêng vì Đạo mà trợ duyên giúp sức cho những người phụng sự Đạo.

Một nguyên tắc căn bản đã được Đức Đông Phương Chưởng Quản chỉ dạy năm Đinh Mùi:

"*Nếu tự mình dễ dãi, thiếu sự kiểm soát và đặt quy luật cho mình, e những thói hư tật xấu được dễ dãi nuông chiều một đôi lần sẽ vin vào đó để đi đến lúc phóng túng, trở thành thói quen, rồi không thấy chỗ tự khuyết nữa.*" [6]

Cũng năm Đinh Mùi ấy, Đức Giáo Tông Đại Đạo Thái Bạch Kim Tinh dùng một thí dụ để chỉ dạy:

"*Một cái lồng đèn, trên toàn thể đều tốt đẹp hết. Nếu có một khía cạnh nào đó thô sơ hoặc khiếm khuyết, người xem vội thấy chỗ thô sơ và khiếm khuyết trước hơn là cái đại toàn thể. Dầu không nói cũng bị giảm đi ít nhiều về mặt kỹ thuật cũng như mỹ thuật. Cười... Đó cũng là một kinh nghiệm quý trong quãng đường vừa hành vừa học*." [7]

Thận trọng, tránh khuyết điểm để cho mình tiến bộ, nhưng càng quan trọng hơn nhiều, là để tránh hậu quả

[6] Thiên Lý Đàn, 15-12 Đinh Mùi (14-01-1968).

[7] Thánh tịnh Ngọc Minh Đài, 15-7 Đinh Mùi (20-8-1967).

chung cho cơ Đạo. Đức Quan Âm Bồ Tát dạy:

"*Hằng ngày, hằng giờ, hằng phút, luôn luôn kiểm điểm nội tâm, kềm chế lòng mình như đang đi trên chiếc cầu vồng bằng ván mỏng bắc qua đại dương không tay vịn. Nếu sơ hở một chút là không phân biệt được cái nào là thiện với ác, thanh với trược, ích kỷ với vị tha, chánh tín với mê tín.*

Người tu thường mắc phải chứng bịnh tự mù quáng lấy mình, vì những sự kiện chung quanh mình hằng ngày đã quá quen, thấy quen, nghe quen, để ý rồi đương nhiên cho đó là cái chân, cho đó là việc đúng, vì thấy nó ích lợi với trường hợp, hoàn cảnh và nguồn lợi ích kỷ, hoặc thích hợp với tình cảm của mình.

Luôn luôn để một ít ngày giờ tham thiền, đóng vai trò quan tòa, vượt lên trên mọi cá thể của mình để nghiêm khắc phán xét công minh, đừng dối lòng. Có như vậy mới lòi ra cái phải cái trái, cái thanh cái trược. Có khách quan mới thấy chỗ sai, chỗ nhược của mình.

Nếu chủ quan là bị bức màn vô minh, ích kỷ, tự ái, tự cao, che lấp sự phán xét của chủ nhơn ông." [8]

Chính với ý nghĩa này, vì nhu cầu này, các Đấng thiêng liêng dạy các cấp nhân viên Cơ Quan phải lập **vô ngã kiểm**.

- Đức Đông Phương Chưởng Quản dạy:

"*Từ nay về sau, tất cả Cơ Quan Phổ Thông Giáo Lý, các cấp chức vụ, khi tờ tổng quát phúc trình đã có, thì phải để cặp theo một tờ vô ngã kiểm của các nhân viên chức vụ. Tờ ấy để ghi những ưu lẫn khuyết của mình trong tam cá nguyệt, và có quyền phê bình đồng đạo, khi có một hành vi nào hại cho Đạo.*

Phúc trình và vô ngã kiểm phải nộp trước Hiệp Thiên Đài năm ngày. Khi hoàn lại, chỉ tờ vô ngã kiểm được cất giữ lại nội tư mật phòng. Ban kiểm duyệt Hiệp Thiên Đài chịu trách nhiệm ấy." [9]

- Đức Diêu Trì Kim Mẫu Vô Cực Từ Tôn dạy:

"Vô ngã kiểm là phần phụ thuộc của Cơ Quan mà là phần chánh thức của cá nhân, vì thế nên muốn cho bộ máy điều động không bị ngưng trệ bởi các chướng ngại xảy ra, phải tạm dùng vô ngã kiểm làm dòng nước ma ha rửa dần tội lỗi, làm phất trần quét sạch bụi vô minh. Nếu các con không làm được người quân tử ở thế gian thì địa vị Thánh Hiền Tiên Phật làm sao mong mỏi đặng?

(...)

Tu con sửa cái ta trước nhứt.
Tu con vun cội đức sau này,
Cõi trần tỉnh tỉnh say say,
Đạo là phương pháp chữa ngay bịnh trần. [10]

- Đức Giáo Tông Đại Đạo Thái Bạch Kim Tinh dạy:

"Không phải Thiêng Liêng buộc chư đệ muội làm những việc vô ích. Đó là muốn chư đệ muội thử tự thánh thiện bản thân và nội tâm của mình có được không đã, sẽ thánh thiện

[8] Minh Lý Thánh Hội, 02-4 Kỷ Dậu (17-5-1969). *Thánh Giáo Sưu Tập Năm Mậu Thân – Kỷ dậu (1968-1969).* Hà Nội: Nxb Tôn Giáo, 2010, tr. 200-201.

[9] Thánh tịnh Ngọc Minh Đài, 15-4 Bính Ngọ (03-6-1966).

[10] Thánh tịnh Ngọc Minh Đài, 15-10 Bính Ngọ (26-11-1966). *Thánh Giáo Sưu Tập Năm Mậu Thân – Kỷ dậu (1968-1969).* Hà Nội: Nxb Tôn Giáo, 2010, tr. 127-128.

đến mọi người." [11]

- Đức Vạn Hạnh Thiền Sư dạy:

"*Sách có nói: Nhứt nhựt tam tỉnh ngô thân. Rất đỗi người hiền nhân còn tự kiểm điểm xét mình ba lúc mỗi ngày, huống chi người tu thân học đạo không kiểm điểm xét nét cái mức tiến hoặc hiểu biết về đạo lý của mình để làm cho nó tăng trưởng thêm hay sao?"* [12]

- Đức Đông Phương Chưởng Quản dạy:

"Chư hiền đệ muội được khuyên bảo làm vô ngã kiểm là để chư hiền đệ muội tự tay mình ghi, lòng mình chứng sự thật không dối lòng, mắt mình thấy dòng chữ ấy có một sự phán xét. Nhờ đó, tự mỗi người định tội và định phước lấy mình xuyên qua những hành động mà mình định giá. Nhờ đó người tự giác vội vàng sửa chữa ngay những điều bất chánh nếu có trong tư tưởng, lời nói hoặc hành động. Có như vậy để kịp thời sửa chữa hầu hoàn thiện hóa bản thân, và có như vậy để tập làm thánh nhân (...).

Mỗi chức sắc, chức việc trong Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ hội họp trong thánh đường, điều kiện đòi hỏi cần phải có thánh tâm để thực hành thánh sự cho đúng thánh ý, hầu một ngày kia trở thành thánh nhân tại thế. Không phải đợi đến chư hiền đệ muội ghi vô ngã kiểm trình lên rồi Thượng Đế mới định công tội, phước họa. Đó chỉ là phương pháp, cũng là một phương tiện giúp đỡ mỗi hiền đệ muội nhứt nhựt tam tỉnh ngô thân." [13]

Trên đây, Đức Tôn Sư dạy: "*Không phải đợi đến chư hiền đệ muội ghi vô ngã kiểm trình lên rồi Thượng Đế mới định công tội, phước họa.*" Lời vàng này cũng là huấn từ Đức Chí Tôn đã ban cho trước đó nửa năm, giải thích lý do vì sao các cấp nhân viên Cơ Quan cần phải dâng trình Thiêng Liêng các bản vô ngã kiểm. Đức Đại Từ Phụ dạy:

"Này các con! Mọi chi tiết trong thời gian hành đạo của các con, từ ý nghĩ, lời nói đến việc làm đều có Du Thần phúc trình cập nhựt hóa, cũng như phúc trình tổng kết bốn tháng vừa qua, Thầy cũng biết hết rồi. Thầy dạy các con phải trình lại bằng phương pháp, bằng hình thức như vậy là vì Thầy muốn các con tập sự cho quen, khi trở về Bạch Ngọc Kinh mà nhớ mà làm kẻo mất công chư Tiên chỉ dạy." [14]

Rõ ràng vô ngã kiểm là một vấn đề được các Đấng thiêng liêng đặc biệt quan tâm chỉ dạy, đến nỗi Đức Chí Tôn và Đức Mẹ Diêu Trì đã phải để lời can thiệp vào – một vấn đề được chính Đức Đông Phương Lão Tổ, vị Tôn Sư trách nhiệm nền tâm pháp (công phu, tịnh luyện) trong Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ khởi xướng chỉ dạy và nhắc đi nhắc lại. Phải chăng bởi vì đó là phương pháp, phương tiện cần thiết cho công trình luyện kỷ giúp hành giả tránh khảo đảo trên đường chơn đạo?

Đức Quan Âm Bồ Tát nhấn mạnh rằng chỗ bí yếu của đạo lý là hoàn thiện hóa bản thân. Đức Bồ Tát dạy như sau:

"*Đạo lý mà muốn biện luận ra cho hết các pháp môn thì dầu cho đời người có sống được ngàn tuổi, đầu thai muôn kiếp cũng chưa học hết pháp môn. Nhưng không phải vì lý do đó mà con người không thể học đạo, hành đạo và đắc*

[11] Thánh tịnh Ngọc Minh Đài, 15-7 Mậu Thân (08-8-1968).
[12] Minh Lý Thánh Hội, 07-8 Mậu Thân (28-9-1968).
[13] Thánh tịnh Ngọc Minh Đài, 15-4 Kỷ Dậu (30-5-1969).
[14] Thánh tịnh Ngọc Minh Đài, 15-10 Mậu Thân (04-12-1968).

đạo. Dốt chữ như Huệ Năng còn có thể trở thành Lục Tổ kia mà. Như vậy Đạo được thành phải do chỗ bí yếu của nó.

Thí dụ như một nhà máy nguyên tử, trong bộ máy ấy không biết muôn triệu bộ phận nhỏ li ti, nhưng chỉ cần biết chỗ trọng yếu của nó, nhận một cái nút nhỏ, tức thì hằng triệu bộ phận khác đều chuyển động tức thì.

Trong đường đạo cũng thế, phải có cái bí yếu của nó. Việc làm trước tiên là hoàn thiện hóa con người. Chư hiền đệ muội phải làm thế nào hoàn thiện hóa bản thân mình rồi sẽ nói đến các hành động khác.

(…) Vì con người có hoàn thiện hóa bản thân rồi mới có những điều kiện phát triển trên đường đạo lý." [15]

Đức Bồ Tát cũng dạy:

Tâm lành thể hiện mọi điều lành,
Ý nghĩ việc làm sẽ phát sanh,
Vốn liếng của người tu cõi thế,
Lo chi Tiên Phật sẽ không thành.[16]

*

Việc tu thân, thánh thiện hóa bản thân vì sự tiến hóa của chính mình và vì sự liên đới thành bại của cơ Đạo, chẳng những cần được quan tâm từng phút, từng giờ, từng ngày (bằng vô ngã kiểm), mà hằng năm người tu còn được Ơn Trên khuyên bảo làm bản tổng kết, so sánh năm này với

[15] Chơn Lý Đàn (Vạn Quốc Tự), 14-6 Kỷ Dậu (27-7-1969).
[16] Chơn Lý Đàn (Vạn Quốc Tự), 14-6 Kỷ Dậu (27-7-1969).

năm trước để đo mức độ tiến thoái.

Đức Quan Thế Âm Bồ Tát dạy:

"*Năm cũ hầu tàn, năm mới sắp sang, chư hiền đệ, hiền muội thử làm bảng thống kê trong một năm qua để so sánh với năm rồi, hầu đặt mình cho năm tới.*

Nếu trong năm qua chưa được hoàn toàn mỹ mãn, rút những ưu khuyết hầu làm chương trình cho năm tới.

Nếu không được kết quả nhiều cũng được ít, dầu một điểm hay ba bốn điểm phần ngàn, cũng gọi là thành công phần nào đó. Nếu không được điểm nào, đương nhiên bị thối lui, trễ mất ba trăm sáu mươi lăm bóng thiều quang trôi mất.

Vạn vật ở cõi trần nầy đều có tiến có thối. Hễ tiến thì thăng, bằng thối thì đọa. Nhưng hiền sĩ, hiền muội ôi! Kiểm điểm bằng cách nào, dựa trên phương thức nào để căn cứ vào đó tìm con số lập bảng thống kê?

Bần Đạo cùng chư hiền sĩ, hiền muội thử phác họa phương thức như sau đây, xem có thể gọi là tạm được cùng chăng?

① Bản thân mình, mình có được tự làm chủ nhơn ông, thắng thất tình lục dục, có đặt trọn niềm tin đi đến mức cuối cùng của một vấn đề nhân nghĩa đạo lý khi mình đã quyết định buổi đầu tiên, hay còn bị chi phối về điểm vui đâu chúc đó?

② Đối với gia đình, mình có được vẹn tròn nhân luân đạo nghĩa, chung thủy phu thê, phụ từ tử hiếu, huynh hữu đệ cung?

③ Đối với tình nước non dân tộc, mình có được một

công dân tốt chăng?

④ Đối với quan niệm tôn giáo và đạo lý, kiểm điểm lại sự chay lạt cùng những thường thức trong khuôn khổ đạo đức mà luật lệ kinh sách đã đặt cho mình.

⑤ Và cũng là điểm chót: Nếu là sứ mạng lèo lái con thuyền Đạo, thử xem mình có làm được những gì ích lợi cho cơ quy nguyên Đạo trước tình thế hiện thời." [17]

Ở điểm ① trong thánh giáo trên đây, Đức Bồ Tát dạy chúng ta tự kiểm điểm xem có làm chủ nhơn ông được hay không. Trước đó sáu tháng, Đức Hiệp Thiên Đại Đế dạy cách làm chủ nhơn ông với ý nghĩa tập được cái tâm Bi, Trí, Dũng:

"*Ngày nay hậu thế thường ca tụng, sùng bái những bậc vĩ nhân, siêu nhân hoặc Thần Thánh, Phật Tiên. Sự thật ra, những bậc đó không phải từ trên trời rớt xuống mà nên, chính cũng xuất thân từ chỗ con người, nhưng có khác hơn ở chỗ tâm mình biết chế ngự những ý nghĩ đen tối, tội lỗi, cùng những điều bất chánh.*

Tâm biết chọn lựa đâu là phải, đâu là chẳng phải, đâu là đại sự, đâu là tiểu tiết, việc nào nên làm, điều nào nên tránh, việc nào nên làm trước, điều nào nên làm sau, biết thuận lòng người, hạp lẽ Trời, biết theo vận hành của thiên địa (xuân, hạ, thu, đông). Những bậc ấy không dụng áo ngự hàn mặc cơn nắng hạ, không dùng thô y mang tiết đông sang, không vì chạm cá tính bởi việc nhỏ mà quên lãng việc lớn, không vì việc thủy mà quên hẳn việc chung.

[17] Chơn Lý Đàn (Vạn Quốc Tự), 23-12 Ất Tỵ (14-01-1966). *Thánh Giáo Sưu Tập Năm Ất Tỵ (1965).* Hà Nội: Nxb Tôn Giáo, 2010, tr. 244-245.

Có bấy nhiêu đó mà phân tách được thánh với phàm, tiểu nhơn cùng quân tử. Đó bởi do tâm tạo." [18]

*

Có một phương pháp khác được Ơn Trên chỉ dạy, giúp chúng ta giữ tâm, gìn ý, đồng thời thêm dầu cho đuốc huệ. Đức Giáo Tông Đại Đạo dạy: *"Nhân viên Cơ Quan mỗi ngày phải chừa một giờ để đọc thánh kinh hiền truyện."* [19]

Chữ *phải* chứng minh đây là một *lịnh* dạy, chớ không phải là một đề nghị, một lời khuyên. Chữ *chừa* hàm súc ý nghĩa Ơn Trên đã thấu rõ sự bận rộn của nhơn viên Cơ Quan về gia sự, thế sự, nhưng phải chừa một giờ, *thời gian tối thiểu*, không thể nại lý do bận rộn mà bỏ qua.

Đọc, suy nghĩ, nghiên cứu kinh sách và thánh ngôn thánh giáo là phương pháp giúp ta vừa định được cái tâm, vừa mở được cái trí – là phương pháp tập gắn liền mình vào từ trường thánh thiện, vào vùng ánh sáng huệ đăng.

Và nghĩ cho cùng, tất cả những phương pháp, phương tiện được Ơn Trên chỉ bảo, tựu trung đều là phương pháp trợ duyên cho con đường *tu tâm luyện tánh*, con đường *tu chứng* để hoàn thành *sứ mạng đại thừa, sứ mạng Tam Kỳ Phổ Độ*.

*

[18] Huờn Cung Đàn, 14-6 Ất Tỵ (12-7-1965). *Thánh Giáo Sưu Tập Năm Ất Tỵ (1965).* Hà Nội: Nxb Tôn Giáo, 2010, tr. 168-169.
[19] Chơn Lý Đàn (Vạn Quốc Tự), 15-11 Ất Tỵ (07-12-1965).

Vì tình thương vô biên muốn cứu độ, đồng thời cũng vì cơ Đạo mà Ơn Trên chỉ dạy cặn kẽ từ đường đi nước bước cho người Thiên ân sứ mạng. Bởi lẽ cá nhân tu thân càng tiến bộ thì Cơ Quan càng vận chuyển điều hòa, việc đạo càng hanh thông. Thế nên các Đấng thiêng liêng đã chăm sóc, dạy bảo nhân viên Cơ Quan từ việc nhỏ như phải đúng giờ khắc, tới việc lớn như việc tham thiền tịnh định, tập khai thông mẫn tuệ, vun quén cội cây ân xá cuối cùng cho được đơm hoa kết quả…

Để kiến tạo tinh thần siêu xuất, khinh khoái cho nhân viên Cơ Quan Phổ Thông Giáo Lý xứng danh là tín đồ Đại Đạo, Đức Giáo Tông Đại Đạo Thái Bạch Kim Tinh dạy:

"*Đành rằng mỗi người trong mỗi tổ chức hành đạo có nội quy riêng cho tổ chức đó, nhưng khi bước ra khỏi ngưỡng cửa của nội bộ, phải vượt ra ngoài những bức tường ngăn cách, những hố sâu ngăn cách. Như người ngồi trên máy bay ngó xuống, tuy rằng bên dưới toàn là đồng bằng hoặc cao nguyên, bình nguyên, sông rạch, nào cây cổ thụ, nào danh mộc, nào dược thảo, nào hoa quả và cũng vô số là cỏ dại, nhưng từ trên nhìn xuống thật là một bức tranh tuyệt mỹ thiên nhiên cấu tạo. Có phóng tầm con mắt như vậy để không còn chấp mọi sự dị đồng*." [20]

Cuối cùng, để tập có tinh thần đạo đức phóng khoáng của người phụng sự cơ đại đồng quy nguyên, xin tuân hành lời dạy Đức Quan Âm Bồ Tát,[21] hằng ngày cầu nguyện:

Xin cho con đủ dạ từ bi để sẻ chia, để thông cảm, xử sự với tha nhân như Đức Chí Tôn đối với con.

[20] Thánh tịnh Ngọc Minh Đài, 23-12 Kỷ Dậu (30-01-1970).
[21] Thánh thất Nam Thành, 14-10 Canh Tuất (12-11-1970).

"*Chư hiền đệ, hiền muội là những thủy thủ của Bần Đạo, đang lái chiếc thuyền từ vượt trùng dương để thực thi những công trình vĩ đại trên tiền đồ Đại Đạo Tam Kỳ. Dầu chuyên nghiệp hay chưa chuyên nghiệp, nhưng với sự tuyển chọn của Thiêng Liêng, không phải riêng chư hiền đệ, hiền muội mới là kẻ có duyên phúc trong sứ mạng cao cả này, mà chính duyên phúc ấy tự Thiêng Liêng đem đến để ban cho chư hiền đệ, hiền muội...* "

Đức Giáo Tông Đại Đạo Thái Bạch Kim Tinh
Thiên Lý Đàn
26-7 Đinh Mùi (31-8-1967)

CHƯƠNG VI

NHỮNG LỜI DẶN DÒ VÀ PHỦ DỤ ĐẶC BIỆT CỦA ƠN TRÊN

Trên đường tu học và thực thi sứ mạng Ơn Trên đã giao phó cho Cơ Quan, nhân viên Cơ Quan luôn tâm niệm những lời dặn dò và phủ dụ đặc biệt của Ơn Trên.

1. Sùng thượng sứ mạng thiêng liêng cao cả

Đức Vạn Hạnh Thiền Sư dạy:

"*[Bậc hướng đạo] phải sùng thượng sứ mệnh thiêng liêng cao cả, đừng lãng quên một giờ phút nào mà nguy hại đến thân danh và đắc tội cùng Đức Từ Phụ.*" [1]

Người biết sùng thượng sứ mạng thiêng liêng cao cả sẽ không ôm đồm nhiều việc. Đức Trần Hưng Đạo Vương dạy:

"*Một câu rất đơn giản: Nhứt nghệ tinh, nhứt thân vinh. Một sứ mạng hoàn thành hơn đi nhiều đường lối.*" [2]

Đức Diêu Trì Kim Mẫu Vô Cực Từ Tôn dạy:

"Người hướng đạo, người lãnh đạo phải luôn luôn tập trung tư tưởng, định huệ vào công việc hằng ngày. Chỉ một cái liếc sơ, chỉ một chữ ký, một cái vẫy tay là bao nhiêu công việc điều hòa theo ước định." [3]

2. Biết ý thức giá trị của chức vụ đang thọ lãnh

Đức Diêu Trì Kim Mẫu dạy:

"*Đặt ra tổ chức để có đường lối hệ thống mà hành đạo. Con nên nhớ rằng hễ chức vụ là trách vụ, không phải chức vụ để tượng trưng. Muốn thi hành một đạo sự, tất con phải nhìn vào cái giá trị của chức vụ mà làm tròn trách vụ đối với sự việc đó. Các con phải khép mình trong khuôn khổ của giai đoạn, của thời gian để làm gương mẫu cho những người tiếp nối, và cũng để con tiến lên đường thành quả tốt đẹp mai hậu.*" [4]

3. Biết kiến tạo quyền pháp

Đức Giáo Tông Đại Đạo Thái Bạch Kim Tinh dạy:

"*Quyền pháp là Thầy, là Đạo. Nhắc lại, Đạo chớ không là tôn giáo.*

Trong sở vật thực tại của tôn giáo trên thế giới, tất cả tôn giáo từ xưa nay đang biến dưỡng, tranh chấp để tiến hóa. Sự tiến hóa không là hỗn tạp mà tự sự mâu thuẫn.

Đại Từ Phụ dựng Cao Đài nơi vùng Đông Nam Á này để làm quyền pháp. Chính sứ mạng quyền pháp này thúc đẩy mọi sở vật thực tại tôn giáo kết thành thực thể Đạo cứu thế trong Tam Kỳ Phổ Độ, cũng như cái ngòi gà trong quả trứng vậy.

Nhìn lại điểm quyền pháp mà Thượng Đế đã đặt để cho dân tộc này, chưa làm tròn sứ mạng của quyền pháp vì tôn

[1] Minh Lý Thánh Hội, 09-4 Kỷ Dậu (24-5-1969).
[2] Minh Lý Thánh Hội, 04-9 Canh Tuất (03-10-1970).

[3] Thánh tịnh Ngọc Minh Đài, 15-01 Canh Tuất (20-02-1970).
[4] Chơn Lý Đàn (Vạn Quốc Tự), 14-10 Kỷ Dậu (23-11-1969).

giáo hiện hữu còn tranh chấp, là chưa tạo được một thực thể Đạo thuần chánh để cứu thế.

Không phải Thượng Đế cấy lúa trên tảng đá hay trao quyển binh thư cho người mù chữ. Ngoài ân ban, Đức Thượng Đế còn nhận thấy dân tộc này có thể thực hành sứ mạng 'Hảo Nam Bang, Hảo Nam Bang, Tiểu quốc tảo khai hội Niết Bàn.' " [5]

4. Biết kinh quyền, từ bi, bác ái nhưng cương quyết

Đức Đông Phương Chưởng Quản dạy:

Đạo đời đang gặp lúc chinh nghiêng,
Có trí có mưu nắm mối giềng,
Tế thế phải ngừa cơn loạn trị,
An dân cần dụng lối kinh quyền.

Từ bi, bác ái, và cương quyết,
Phá chấp, công bình lại nhẫn kiên,
Căn bản dựng xây người với đạo,
Cũng là pháp thuật đắc Thần Tiên. [6]

5. Thận trọng từ việc nhỏ để bảo vệ con thuyền sứ mạng

Đức Đông Phương Chưởng Quản dạy:

"*Cơ Quan Phổ Thông Giáo Lý là một con thuyền trên bể khổ, thuyền không đáy, chở toàn cả vạn linh sanh chúng. Những tay lèo lái thủy thủ phải thận trọng từ việc nhỏ nhặt trong thuyền, phải thận trọng từng cơn gió thoảng, từ vầng mây tụ, từ lượn sóng con, để làm tròn sứ mạng và sứ mạng sẽ nối tiếp đời đời cho đến khi nào trở lại cuộc thanh bình thánh đức.*" [7]

Đức Đông Phương Chưởng Quản dạy:

"*Trách nhiệm của người hướng đạo hiện thời rất nặng nề, rất cam go, nhưng trên cõi vô thường này là cõi tạm, mọi việc đều tạm hết. Có mưa nào mà chẳng tạnh, có nắng nào mà không dịu lúc hoàng hôn, có đêm dài nào mà không nhường lại cho ánh bình minh ban mai xán lạn.*

Nhưng lúc giao thời cũng phải trải qua những trận mưa to, những cơn nắng cháy, những đêm dài âm u. Phải bình tĩnh sáng suốt nhận định đường lối mà tiến thân. Đừng bôn chôn nóng nảy. Đừng khiếp đảm hoang mang. Phải khoan dung tha thứ. Phải trầm tĩnh bình tâm như dòng nước mãi mãi luân lưu trong chỗ luân lưu, vượt qua những thác những gành, những khe những rạch quanh co uốn khúc ngoằn ngoèo từ thấp đến cao, chỗ lồi, chỗ lõm, luôn luôn phải giữ tánh chất của nước.

Nước luôn luôn đem lại mát mẻ cho người đời, sạch sẽ cho muôn dân, không hờn trách những người ngăn đắp, không phiền giận những người câu thúc vào cái món đựng nó dài, dẹp, tròn, vuông. Luôn luôn phải giữ nguyên thủy của nó là nước. Dầu chặt cũng không đứt, dầu bứt cũng không rời, dầu phơi cũng không khô, dầu đốt cũng không cháy. Đó là sứ mạng của người hướng đạo phải lưu ý noi theo." [8]

---

[5] Thánh thất Nam Thành, 01-01 Kỷ Dậu (17-02-1969). *Thánh Giáo Sưu Tập Năm Mậu Thân – Kỷ Dậu (1966-1967).* Hà Nội: Nxb Tôn Giáo, 2010, tr. 109-110.

[6] Thiên Lý Đàn, 30- 02 Ất Tỵ (01-4-1965).

[7] Thiên Lý Đàn, 01-8 Ất Tỵ (27-8-1965).

[8] Thánh tịnh Ngọc Minh Đài, 15-6 Mậu Thân (10-7-1968).

6. Có óc canh tân

Đức Giáo Tông Đại Đạo Thái Bạch Kim Tinh dạy:

"*Trở lại nội tình Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ, nếu cứ theo cái đà cũ, dầu chư hiền Thiên phong chức sắc toàn Đạo có sống đủ 2.500 năm cũng thế thôi, vì không có óc canh tân, nghiên cứu, khai thác lý nhiệm mầu của Đạo mà Chí Tôn cùng hàng Tam Giáo đã vạch sẵn.*" [9]

Canh tân là biết khai thác lý nhiệm mầu của Đạo. Theo Đức Như Ý Đạo Thoàn Chơn Nhơn, canh tân là biết "*phát huy đường hướng Cao Đài, biết phát triển theo chiều hướng chân thiện mỹ, không xa nguồn gốc Đạo.*" [10]

Đức Giáo Tông Đại Đạo dạy:

"*Cũng như một kỹ sư ngoài thế sự, phải mạnh dạn phá vỡ những gì lỗi thời, sai chơn lý hoặc sẽ hư đốn mà xây dựng lại những điều gì hợp thời, đúng chơn lý, hầu gầy nên sự nghiệp cao cả của Đại Đạo, của nhơn sanh.*" [11]

7. Biết quý trọng thời gian

Đức Diêu Trì Kim Mẫu Vô Cực Từ Tôn dạy:

"*Cơ Quan là một bộ máy, trong đó gồm cả trục xoay, bánh trớn, dây chuyền, các bánh phụ tùng, những con ốc nhỏ và nhiên liệu, huợt liệu* [12] *... Bộ máy muốn chạy điều hòa, không nhứt thiết chỉ nhờ một phụ tùng, mà phải nhờ toàn thể bộ phận liên đới. Không một biển cả nào mà chẳng nhờ những sông nhỏ, rạch con, suối cạn. Không một việc làm nào trọng đại mà chẳng nhờ những bộ phận cùng chi tiết nhỏ mọn.*

... Kỷ nguyên nầy là kỷ nguyên chót trong luật tuần hoàn nguơn hạ. Thời gian không còn cho phép các con diên trì nữa. Một tấc quang âm, một tấc vàng." [13]

8. Biết tận dụng mọi khả năng và hoàn cảnh hiện có

Đức Mẹ Diêu Trì dạy:

"*Các con có muốn chỉ giữ bực tầm thường là hiền nhân một kiếp nầy, để kiếp lai sanh hưởng muôn điều vinh hoa phú quý? Thoảng qua, thì có con thích làm như vậy, nhưng biết kiếp lai sanh còn nhớ căn cội của mình mà tiếp tục sự nghiệp đạo đức ấy chăng?*

Vậy thì đừng mong vọng điều đó, mà chỉ tận dụng mọi khả năng, mọi hoàn cảnh, dốc thực hành cho kỳ được một kiếp nầy mà thôi.

(…)

Ngày nay, các con đã được Thầy, Mẹ cùng các Đấng thiêng liêng vận chuyển, có người tài năng đức độ để rước lối đưa đường cho con hầu sớm hoàn thành nhiệm vụ trọng đại ấy. Các con chớ khinh thường mà lỡ mất cơ hội." [14]

9. Không tự ti mặc cảm

Đức Giáo Tông Đại Đạo Thái Bạch Kim Tinh dạy:

---

[9] Thánh tịnh Ngọc Minh Đài, 15-01 Kỷ Dậu (03-3-1969). *Thánh Giáo Sưu Tập Năm Mậu Thân – Kỷ Dậu (1966-1967).* Hà Nội: Nxb Tôn Giáo, 2010, tr. 141.

[10] Ngày 07-12 Ất Mão (07-01-1976).

[11] Thiên Lý Đàn, 15-4 Ất Tỵ (15-5-1965).

[12] *Huợt liệu* (hoạt liệu): Dầu nhớt, dầu nhờn.

[13] Thiên Lý Đàn, 01-4 Ất Tỵ (01-5-1965).

[14] Thiên Lý Đàn, 01-4 Ất Tỵ (01-5-1965).

"*Khi chí thành đã có thì tâm linh phát hiện tự nhiên, đạo lý sẽ do nơi ấy mà xuất phát cho người.*" [15] và "*hiểu học thì chẳng sợ kém tài.*" [16]

Đức Vạn Hạnh Thiền Sư dạy:

"*Hiểu một việc, làm một việc. Hiểu một đoạn đường nên dìu dẫn kẻ khác đi trên đoạn đường ấy. Hiểu một lời chơn lý, nên phổ truyền lời chơn lý ấy cho kẻ khác. Hiểu một quyển kinh, nên đem quyển kinh ấy phổ biến cho kẻ khác cùng hiểu.*

Việc làm với tâm thành chí chánh chí chơn, vô tư kỷ tư lợi, đó là đã làm được việc đạo trong đời của mình rồi. Đừng bao giờ có mặc cảm rằng đợi học hỏi nghiên cứu cho cùng tận rồi mới đem phổ truyền cho kẻ khác.

Đạo pháp trường lưu, bao la lớn rộng, nào ai dám nói rằng mình đã hiểu rốt ráo, biết tận cùng, dầu đó là hàng Phật Tiên Thánh Thần, và các bậc ấy vẫn còn đang học đạo kia mà, nhưng vẫn hành đạo luôn luôn." [17]

10. Biết gắn bó với Đạo, thiết tha vì đại cuộc

Đức Diêu Trì Kim Mẫu Vô Cực Từ Tôn dạy:

"*Nầy các con! Đây là Cơ Quan Phổ Thông Giáo Lý, Cơ Quan này mang tất cả danh từ Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ, tòa thánh, hội thánh, thánh thất, thánh tịnh, cũng như vạn giáo, thì những phận sự trong Cơ Quan là những then chốt điều động cho tất cả danh từ ấy …*" [18]

[15] Thiên Lý Đàn, 01-02 Bính Ngọ (20-02-1966).
[16] Thánh tịnh Ngọc Minh Đài, 01-3 Bính Ngũ (22-3-1966).
[17] Minh Lý Thánh Hội, 01-8 Kỷ Dậu (12-9-1969).
[18] Thánh tịnh Ngọc Minh Đài, 15-10 Bính Ngọ (26-11-1966).

Đức Giáo Tông Đại Đạo Thái Bạch Kim Tinh dạy:

"*Những thánh tông đồ, các hàng giáo phẩm đều phải có thánh tâm, thánh ý để hành thánh sự.* " [19]

Thành phần có ý thức trách nhiệm, có tinh thần tích cực, hết lòng gắn bó với Đạo, thiết tha vì đại cuộc… *sẽ hiệp sức nhau triệt để thi hành những linh dạy và các quyết nghị chung một cách trôi chảy và hữu hiệu*

Muốn thi hành đúng, điều trước tiên là cần chung nhau nghiên cứu, tìm hiểu một cách nhất quán các thánh ngôn thánh giáo.

Đức Như Ý Đạo Thoàn Chơn Nhơn dạy:

"*Ngày nay trong Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ đã có nhiều phương tiện cho người tín hữu tu hành để đắc quả. Nhiều lối quanh đường tắt, nhiều kinh điển thánh giáo thánh ngôn. Ít ai chịu khó tìm hiểu lý nghĩa sâu sắc và những khía cạnh siêu thoát của nó, mà chỉ tìm hiểu những gì thích hợp với thành kiến sẵn có, thỏa mãn những dục vọng tầm thường, rồi tự cho là đủ. Bởi vậy cho nên đã hơn bốn mươi năm trời giáo đạo mà chưa được mấy người tìm hiểu và làm đúng sự mầu nhiệm của lý Đạo.*" [20]

Đức Giáo Tông Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ dạy:

Trời bố tâm linh khắp mọi người,
Khéo tay uốn nắn nữa mà thôi,
Nên hư do bởi tâm cùng chẳng,
Sử Đạo còn ghi đến vạn đời. [21]

[19] Thiên Lý Đàn, 01-02 Kỷ Dậu (18-3-1969).
[20] Thánh tịnh Ngọc Minh Đài, 01-12 Bính Ngọ (11-01-1967).
[21] Thánh thất Nam Thành, 13-02 Bính Ngọ (04-3-1966).

11. Biết tích cực hành đạo, không ỷ lại vào Thiêng Liêng

Đức Giáo Tông Đại Đạo Thái Bạch Kim Tinh dạy:

"*Nên hiểu rằng người là Trời ở cõi trần gian. Chính ở bàn tay người sắp xếp cõi dinh hoàn này trở thành một thiên đàng tại thế, mà cũng chính bàn tay vụng về của người vô tình hoặc cố ý uốn nắn cõi dinh hoàn này trở thành chốn A Tỳ địa ngục.*

Bần Đạo đặt tin tưởng ở bàn tay khéo léo và ở khối óc với tâm linh của các hiền đệ muội cũng như hàng hướng đạo rải rác đó đây. Đêm trường tối tăm dày đặc, nếu mỗi người cứ sợ khó khăn, an phận đắp chăn mà chờ cho trời rạng sáng để vượt qua cơn bão tố trời đêm, ôi là khổ!" [22]

Đức Giáo Tông Đại Đạo dạy:

"*Đừng bao giờ quan niệm rằng ngồi không chờ ngày Chí Tôn vận hành cho cơ Đạo thành. Nếu không có lớp người căn bản nòng cốt, không chương trình ý thức đào tạo mầm non, chẳng những Đạo không phát triển, khai phóng mà trái lại thối lùi là khác.*" [23]

Đức Đệ Tứ Giáo Tông Nguyễn Bửu Tài dạy:

"*Đừng bao giờ có quan niệm rằng ngồi chờ đợi một ngày nào đó Thiêng Liêng sẽ đến làm cho Đạo thành nếu trong lòng mỗi người chưa sẵn sàng thành.*" [24]

Đặc biệt, năm Đinh Mùi (1967), Đức Giáo Tông Đại Đạo Thái Bạch Kim Tinh phân tích và chỉ dạy đường lối hành đạo rõ rệt như sau:

[22] Thiên Lý Đàn, 03-02 Bính Ngọ (22-02-1966).
[23] Thánh tịnh Ngọc Minh Đài, 23-12 Kỷ Dậu (30-01-1970).
[24] Cơ Quan Phổ Thông Giáo Lý, 30-9 Canh Tuất (29-10-1970).

"*Từ khi Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ khai tại đất Việt Nam, Thượng Đế và các Đấng thiêng liêng thường giáng cơ ban hành sắc luật căn bản, còn mọi việc công cử tuyển chọn và linh động hành đạo đều giao quyền nhơn sanh định đoạt. Tuy nhiên, nguyên tắc ấy lần hồi không được thi hành triệt để, có nhiều khi vì quá ỷ lại có Thiêng Liêng nên các sứ mạng chức sắc, chức việc không đem hết khả năng cùng sáng suốt của mình uyển chuyển hành đạo. Do đó, nhứt động nhứt tịnh đều cầu xin Thiêng Liêng chỉ giáo. Vì vậy đã gây ra sự chậm trễ cho bước tiến hành đạo.*

Một phương diện khác, có chỗ nhơn sanh lại quá nặng vì lý trí lý luận, đã tách xa đạo pháp, đạo luật, sai lạc chơn truyền, do đó đã gây bao nhiêu sự xáo trộn trong guồng máy hành chánh đạo, rất đỗi xa hẳn đạo pháp, đạo luật, tách rời mục phiêu căn bản của Đại Đạo, bày vẽ càng ngày càng nhiều rồi khó mong trở lại khởi điểm.

Trải qua bốn mươi hai năm Đạo, rút nhiều kinh nghiệm vui buồn đau thương, những di sản rườm rà vẫn còn tồn tại đến ngày nay. Thế nên những sứ mạng, những cấp lãnh đạo trong Đại Đạo đã gặp nhiều nỗi khó khăn cho vấn đề quy nguyên Đạo.

Ngày nay, chư hiền đệ, hiền muội các cấp hành sự trong Cơ Quan hãy nhìn vào những gì trong quá khứ, học những bài học quý giá trong quá khứ để xây dựng lại những gì tốt đẹp huy hoàng cho tương lai.

Điều trước nhứt cần nắm vững đạo pháp, đạo luật, mở những cuộc đại hội đồng hành sự, uyển chuyển linh động, làm thế nào cho được việc mà không xa chơn lý và không trái lại nguyên tắc cùng mục đích của Đại Đạo, chớ đừng nhứt thiết phải ỷ lại nơi Thiêng Liêng. Trừ khi nào đại hội

đồng lâm vào ngõ bế tắc mới thỉnh cầu đến Thiêng Liêng giải quyết.

Các cấp hành sự đã chí thành tâm nguyện, đã hiến dâng mọi tư kỷ và bản ngã cũng như năng lực cùng tài lực cho lẽ phải, trong lúc đó đương nhiên các cấp hành sự đã có sự phù trợ của Thiêng Liêng, được sáng suốt nơi tâm não, thì hãy liệu định mà hành sự. Nếu có sai lạc, những đàn cơ kế tiếp Thiêng Liêng sẽ đến chỉ bảo. Như vậy, cơ Đạo mới mau tiến triển." [25]

12. Biết lấy tĩnh chế động, không phô trương

Đức Vô Cực Từ Tôn Diêu Trì Kim Mẫu dặn dò:

"*Hỡi các con! Mẹ giáng hôm nay để dặn dò các con trong trách nhiệm một người sứ mạng giữa thời buổi này.*

Lời Chí Tôn đã nói: 'Phải lấy tĩnh mà chế động.' *Trong ý nghĩa ấy là cả một chương trình, đường lối của Cơ Quan, nên các con phận sự lớn nhỏ phải cần ý thức, tiến trong yên lặng, hành trong thành công. Mẹ mong mỏi mỗi con đều được hân hoan vui vẻ với phận sự của mình, đem hết tâm trí, dốc hết khả năng để tận dụng thì giờ vàng ngọc trong kiếp sống thừa thãi này.*" [26]

Đức Đông Phương Chưởng Quản dạy:

"*Giọt nước trên nguồn từ từ chảy xuống, thế mà nước chảy đá mòn. Tiếng pháo nổ vang tai, nhưng càng nổ lớn lại càng tan xác. Cơ Quan Phổ Thông Giáo Lý cũng cần điều ấy để công dụng cho các nhân viên hành sự trong Cơ Quan.*

[25] Thánh tịnh Ngọc Minh Đài, 15-02 Đinh Mùi (25-3-1967).
[26] Thánh tịnh Ngọc Minh Đài, 15-4 Đinh Mùi (23-5-1967).

Mọi việc phải tiến mạnh, và mạnh trong chỗ êm đềm, không rần rộ như binh mã, không ồ ạt như sóng trùng dương, chỉ lẳng lặng êm đềm như dòng nước len lỏi, mà sông biển rạch nguồn đều thấm nhuần tất cả.

(...) Tất cả trên thế gian nầy đều là giả tạm, mà đối với Thiêng Liêng là việc đáng chú trọng. Trong chỗ chú trọng ấy có một tấm lòng chân thành mới được chú trọng." [27]

13. Biết đem đạo vào đời

Đức Thánh Trần Hưng Đạo dạy:

"*Đời toan tách rời đạo, đạo bắt buộc phải đi vào đời. Đời đã xa đạo, đạo phải tha thiết kêu gọi người đời. Ngọn đuốc thiêng không bao giờ đốt lên khi trời quang đãng, mà chính phải dùng trong đêm tối âm u.*" [28]

[27] Thiên Lý Đàn, 01-8 Ất Tỵ (27-8-1965).
[28] Minh Lý Thánh Hội, 09-01 Mậu Thân (07-02-1968).

Thay Lời Kết

Tình thương và sự dìu dắt chỉ dạy của Thầy Mẹ và các Đấng thiêng liêng dành cho Cơ Quan Phổ Thông Giáo Lý thật không sao kể xiết.

Những lời dạy của Ơn Trên được trình bày trong sáu chương trên đây trộm nghĩ đã đủ để nêu rõ mục đích, đường lối của Cơ Quan Phổ Thông Giáo Lý, đồng thời củng cố quyết tâm của mọi người để trau giồi thánh đức, tùng vâng thánh ý ngõ hầu hoàn thành thánh sự.

Trên đường sứ mạng nặng gánh hai vai, Cơ Quan chắc chắn phải gặp nhiều khó khăn vất vả. Thế nên, Thầy Mẹ và các Đấng thiêng liêng với tình thương vô bến bờ đã không ngớt ban lời phủ dụ:

1. Những lúc nhọc nhằn cũng là lúc ngâm nga và suy gẫm lời Đức Giáo Tông Đại Đạo Thái Bạch Kim Tinh dạy để giữ chí hướng thanh cao:

Vì mến Đạo mà làm công quả,
Vì muốn tu việc cả đảm đương,
Khổ lao chẳng bổng không lương,
Không danh, không vị quan trường thế gian.

Có thể sánh vào hàng Tiên Thánh,
Vì lòng nhân ra gánh Đạo Trời,

Thực hành tâm cũng như lời,
Phôi pha việc nhỏ cho đời thanh cao.

Trong biển khổ cùng nhau cải tạo,
Giữa thời nguy dụng Đạo biểu dương,
Cố công lấp biển đoạn trường,
Tạo thành cái cảnh thiên đường thế gian.[1]

2. Khi gặp việc khó, lúc khảo thí gian lao hãy nghe lời Đức Vô Cực Từ Tôn vỗ về khuyến nhủ để tự nung chí thêm lên:

Tháng ngày bền chí với bền công,
Khảo thí gian lao chớ nản lòng,
Việc khó cố làm nên giá bửu,
Kiếp người sứ mạng phải cho xong.[2]

Hãy nghe lời khích lệ của Đức Gia Tô Giáo Chủ để đoàn kết thêm hơn:

"*Càng bão tố phũ phàng, càng biểu dương tinh thần của kẻ vững lèo vững lái. Sự nhứt tâm trong sứ mạng, sự đoàn kết trong thực hành sẽ giúp chư hiền vượt qua muôn ngàn thử thách. Đừng dại dột phân tranh trên phi cơ khi gió loạn. Ngoại cảnh phũ phàng, nội bộ điên nguy sẽ đua nhau nhận chư hiền đắm chìm trong phong đô hỏa ngục.*" [3]

Hãy nghe lời phủ dụ của Đức Đại Từ Phụ để biểu dương nội lực của bậc thánh đức nguyên nhân:

"*Những ngoại cảnh chỉ có giai đoạn, mà nội tâm mới*

[1] Thánh tịnh Ngọc Minh Đài, 01-3 Đinh Mùi (10-4-1967).
[2] Trúc Lâm Thiền Điện, 06-01 Ất Tỵ (07-02-1965).
[3] Thánh thất Bàu Sen, 23-11 Đinh Mùi (24-12-1967).

ghi được dòng lịch sử cổ kim. Người tu hành, trang lãnh đạo, hướng đạo, đối với ngoại cảnh, chỉ là cuốn phim đời, một màn vân cẩu, nhưng nội tâm vẫn vững vàng kiên cố như Vạn Lý Trường Thành bao bọc tinh thần hùng khí đạo nghiệp của bậc thánh đức nguyên nhân ở thời gian vô tận." [4]

3. Sau cùng, nếu có lúc sức chịu đựng trong đêm trường đã uể oải hãy nghe lời Đức Giáo Tông Đại Đạo Thái Bạch Kim Tinh dạy để phấn chấn lên vì trời sắp sáng:

"*Một đêm dài, đoàn người thức đêm đã mỏi mê vào lúc canh năm, nhưng đó lại là một cơ hội sẽ chuyển sang tiếp nhận ánh sáng huy hoàng của ngày mai và bao nhiêu sinh lực sẽ phục hồi cho đoàn người thức đêm mỏi mệt.*" [5]

"*Những ai có sứ mạng phổ giáo Đạo Trời, nên hiểu như vầy: Mình đang làm việc cho Thượng Đế, cho nhơn sanh, cho thế hệ ngày mai, không phải vì những trở ngại thiển cận rồi thối chí ngã lòng. Một đoàn người thức đêm, khi nghe sức chịu đựng trong đêm trường đã uể oải, là báo hiệu ngày mai tươi sáng sắp đến. Hãy vui mà tiến, hiệp mà hành, tin để đạt cho kỳ được công quả trọng đại ấy.*" [6]

*

Ơn Trên đã chỉ dạy Cơ Quan từ đường đi nước bước, dặn dò cặn kẽ từ việc lớn tới việc nhỏ, lại còn ban lời phủ dụ phòng cơn khảo thí gian lao, đó là *phần Thiên* trong

[4] Minh Lý Thánh Hội, 09-01 Mậu Thân (07-02-1968).
[5] Thánh tịnh Ngọc Minh Đài, 01-11 Bính Ngọ (12-12-1966).
[6] Thánh Tịnh Ngọc Minh Đài, 15-01 Đinh Mùi (23-02-1967).

công thức *Thiên nhân hiệp nhứt*.

Còn về *phần nhân*, toàn thể nhân viên các cấp Cơ Quan sẽ tích cực chứng minh trong cuộc đời tu học của mình, và tự nhắc nhở lấy mình hằng năm vào ngày Rằm tháng Hai, khi chúng ta tự nguyện ghi tên nhận lãnh nhiệm vụ với Thầy Mẹ, với Tòa Tam Giáo và các Đấng cho một niên trình mới, một niên trình với **Bài Cầu Nguyện** mà Đức Đại Tiên Lê Văn Duyệt ban cho chúng ta cùng đọc để thay lời hồng thệ:

Trước bửu điện kiền thiền đảnh lễ,
Vọng Hoàng Thiên Chúa Tể vạn linh,
Háo sanh Tạo Hóa chi tình,
Xót thương con trẻ chứng minh lời nguyền.

Cảnh trần thế triền miên tân khổ,
Đứng làm người tủi hổ thiết tha,
Hiếu trung thẹn nước non nhà,
Nghĩa nhân khí tiết phôi pha tháng ngày.

Nhờ ơn Đấng Cao Đài cứu thế,
Tỉnh thức lòng con trẻ tầm tu,
Vẹt tan những ngút mây mù,
Nhìn tường Đại Đạo trí ngu lọc lừa.

Con cúi xin phụng thừa Thiên lịnh,
Dưới chân Thầy phán định phát ban,
Dầu trong mọi cảnh khó khăn,
Nguyện lòng đem hết sở năng thực hành.

Nguyện đem cả tài danh quyền chức,

Nguyện xem thường vật chất hồng mao,
Quyết tâm xây dựng phong trào,
Hóa hoằng chánh pháp xóa màu tang thương.

Nguyện chung sức mở đường đại chúng,
Đem Đạo mầu công dụng mọi nơi,
Cho người thông cảm cùng người,
Dẹp tan sắc phái phục hồi tình thương.

Nguyện nung nấu can trường thiết thạch,
Nguyện giữ gìn son sắt thủy chung,
Hy thân nguyện nước non cùng,
Mở mang đạo lý vẫy vùng trần la.

Đấng Chí Tôn hải hà ngự trị,
Phật Thánh Tiên nhứt lý phát ban,
Hồng trần lòng trẻ đặng an,
Lo tròn hiện tại mở màn tương lai.

Thọ Quy Điều trước đài con dại,
Dưới Đạo kỳ cúi lạy Trời Cha,
Hộ con tạo thế nhân hòa,
Trời Nam xây dựng bửu tòa vạn linh.[7]

Nam mô Cao Đài Tiên Ông Đại Bồ Tát Ma Ha Tát.

Viết xong tháng Giêng 1979
Hiệu đính tháng Bảy 2010

ĐƠN TÂM

[7] Thiên Lý Đàn, 12-02 Bính Ngọ (04-3-1966).

Ngày 16-02-1965 (15-01 Ất Tỵ) nhà riêng hai vị Thiện Bảo và Ngọc Kiều (165E Cống Quỳnh, quận 1, Sài Gòn, lầu 1, dấu X) được mượn làm Văn Phòng Phổ Thông Giáo Lý (tiền thân Cơ Quan PTGL Cao Đài Giáo Việt Nam).

Hội trường Thuyết Minh Giáo Lý
của Cơ Quan Phổ Thông Giáo Lý Cao Đài Giáo Việt Nam
tại tầng trệt số 171 Cống Quỳnh, quận 1, Sài Gòn.
Hội Trường sinh hoạt mỗi sáng Chủ Nhật hàng tuần.
Khoảng từ cuối thập niên 1970 trở đi Hội Trường sinh hoạt
vào buổi sáng hai ngày sóc vọng mỗi tháng.
Tổng Lý Minh Đạo Huệ Lương Trần Văn Quế (X).

Tổng Lý Minh Đạo Huệ Lương Trần Văn Quế
thuyết minh giáo lý tại Hội Trường Cơ Quan.

1968: Tổng Lý Minh Đạo Huệ Lương Trần Văn Quế trao phần thưởng nhân lễ tốt nghiệp một khóa đào tạo tu sĩ tại Cơ Quan Phổ Thông Giáo Lý Cao Đài Giáo Việt Nam.

ĐỂ CÓ THỂ PHÁT HUY HƠN NỮA TÁC DỤNG KINH SÁCH ẤN TỐNG

Có được nguồn kinh sách phong phú như hiện nay do Chương Trình Chung Tay Ấn Tống Kinh Sách Đại Đạo thực hiện và gởi biếu rộng rãi, chúng ta đang dần dần được thỏa mãn nỗi "khát" kinh sách. Nhưng, thử hỏi người đạo hữu đã thực sự thu hoạch được những gì từ mỗi cuốn sách? Trong việc quảng bá, giới thiệu, truyền thụ và tiếp nhận kinh sách ấn tống không thể không lưu tâm đến phương pháp, kế hoạch nhằm phát huy tác dụng, nâng cao hiệu quả kinh sách để đạt được mục tiêu tu tiến.

Đây là vấn đề mọi người có thể cùng suy nghĩ, định hướng và thực nghiệm theo từng đơn vị họ đạo, cơ sở đạo một cách linh hoạt, sao cho phù hợp hoàn cảnh từng địa phương. Bởi lẽ, nếu chúng ta có nguồn sách hay, đẹp, bổ ích, phong phú mà chỉ để trưng bày trong tủ như món đồ trang trí, hoặc để dành đợi khi nào nhàn rỗi sẽ đọc, hoặc thụ động chờ bổn đạo nào có nhu cầu thì đến tủ sách họ đạo hỏi mượn… thì e rằng có phụ ơn soi dẫn của các Đấng thiêng liêng Tam Kỳ Phổ Độ, và phụ lòng các vị Mạnh Thường Quân nhiệt thành công quả ấn tống chăng?

Về việc phổ truyền, giới thiệu kinh sách từ tỉnh thành, quận huyện đến xã thôn, từ các trưởng ban, ngành… ở họ đạo, cơ sở đạo đến bổn đạo (trong đó có phái nữ, thanh thiếu niên) nếu có sự chuyên trách thì chắc chắn sẽ đạt hiệu quả cao.

Người chuyên trách phổ truyền này không chỉ thực hiện vào những buổi đạo hữu tập trung, những kỳ học tập mà cả những lúc tâm tình, trò chuyện trong dịp gặp gỡ, viếng thăm. Quảng bá, giới thiệu kinh sách cần lưu ý đến đối tượng tiếp

thụ và điều kiện tiếp nhận; lưu ý đến phương pháp và nội dung truyền thụ. Khơi dậy niềm hứng thú, ý thức ham học hiểu, tinh thần cầu tiến cũng là một phương pháp không kém phần hiệu quả. Nói chuyện, kể chuyện (theo kinh sách Cao Đài) là một cách truyền thụ kiến thức đạo lý rất hữu hiệu đối với đa số bổn đạo có nhiều hạn chế về khả năng đọc sách, có nhiều khó khăn trong đời sống kinh tế, đặc biệt ở những vùng nông thôn, những địa bàn xa thánh sở. Thí dụ, ta có thể dùng những cuốn sách nói về cuộc đời và đạo nghiệp của các vị tiền bối như: *Cơ Duyên Và Tuổi Trẻ, Hương Quế Cho Đời, Trên Đường Thiên Lý, Ngài Nguyễn Minh Thiện – Cuộc Đời Và Đạo Nghiệp*…

Có những sách dùng cho mọi đối tượng, nhưng cũng có một số sách không phải phục vụ cho mọi đối tượng. Người phân phối sách tất nhiên phải nắm được khái quát nội dung sách (như vậy bản thân người này phải đọc sách trước đã). Có thể sẽ phát sách nhầm đối tượng nếu ta chưa đọc qua quyển sách đó. Chẳng hạn như cuốn *Người Đạo Cao Đài Làm Quen Phương Pháp Nghiên Cứu, Nghệ Thuật Thuyết Trình Giảng Đạo,* hay cuốn *Lễ Bổn*… thì ta nên cung cấp cho những đối tượng nào?

Cùng nghĩ suy để tìm ra phương pháp tốt, hiệu quả cao trong việc phổ truyền kinh sách Đại Đạo; nỗ lực đóng góp cho Chương Trình Chung Tay Ấn Tống tùy từng khả năng, sức lực là thể hiện lòng thương Thầy mến Đạo, lòng tri ân công lao tiền bối. Ra sức tu học để nâng cao trình độ đạo lý thông qua việc tìm đọc kinh sách là yêu cầu không thể thiếu của toàn thể chức sắc, chức việc và tín đồ Đại Đạo.

TAM HÒA
Thánh thất Linh Bửu
Huyện Đại Lộc, Quảng Nam

ĐẠI ĐẠO TAM KỲ PHỔ ĐỘ
CHƯƠNG TRÌNH CHUNG TAY ẤN TỐNG KINH SÁCH ĐẠI ĐẠO

ĐƠN TÂM

Mục Đích & Đường Lối
Cơ Quan Phổ Thông Giáo Lý Đại Đạo

Chịu trách nhiệm xuất bản: NGUYỄN CÔNG OÁNH
Biên tập: TRẦN XUÂN LÝ
Nhập liệu: DIỆU NGUYÊN
Trình bày & Kỹ thuật: DŨ LAN
Vẽ bìa: LÊ ANH HUY

NHÀ XUẤT BẢN TÔN GIÁO
53 Tràng Thi, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội
✆ (04)37822845 – Fax: (04)37822841
In năm ngàn bản, khổ 14,5x20,5cm, tại XN In FAHASA
774 Trường Chinh, phường 15, quận Tân Bình, TpHCM.
✆ (08)38153971 – Fax: (08)38153297
Số xuất bản **81-2013/CXB/141-04/TG,** ngày 21-01-2013.
In xong và nộp lưu chiểu quý I năm 2013.

SÁCH ẤN TỐNG (KHÔNG BÁN)

Tổng phát hành: Hiền huynh **TRẦN VĂN QUANG**
59/79 Trần Phú, phường 4, quận 5, TpHCM. ✆ 0913613653